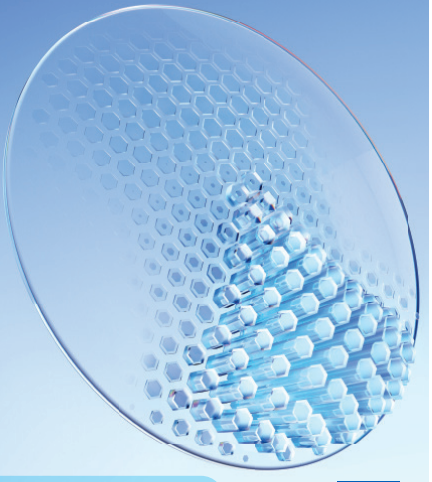


BÁO GIÁ LẺ KHUYẾN NGHỊ 2026

Tháng 10.2026

essilor

Nâng Tầm Thị Giác

essilor
Nâng Tầm Thị Giác



GIẢI PHÁP
THỊ LỰC
TOÀN DIỆN
SẮC NÉT
Ở MỌI
KHOẢNG CÁCH

Crizal®
TRÒNG KÍNH TRONG SUỐT SẮC NÉT

Với lớp vàng phủ trong suốt, bảo vệ mắt toàn diện, lọc ánh sáng xanh hiệu quả và hạn chế các tác nhân gây hại của môi trường xung quanh.



Eyezen™
TRÒNG KÍNH KỸ THUẬT SỐ THẾ HỆ MỚI

Tròng kính kỹ thuật số thế hệ mới, giải pháp giảm mỏi, căng thẳng mắt và bảo vệ khỏi ánh sáng xanh từ các thiết bị kỹ thuật số.



Transitions®
TRÒNG KÍNH ĐỔI MÀU THỜI TRANG

Tròng kính đổi màu thời trang sành điệu mang lại thị giác thoải mái khi ra ngoài trời và ngay cả khi ở trong nhà, hạn chế các tác hại ở ngoài trời.



Stellest™
TRÒNG KÍNH KIỂM SOÁT TIẾN TRIỂN CẬN THỊ

Tròng kính kiểm soát tiến triển cận thị tối ưu dành cho trẻ giúp giảm tiến triển cận thị hiệu quả cho trẻ trong mọi hoạt động học tập, giải trí hằng ngày.



Varilux®
TRÒNG KÍNH ĐA TRÒNG CAO CẤP

Tròng kính đa tròng cao cấp, giải pháp tối ưu cho vấn đề lão thị, tầm nhìn sắc nét thích ứng linh hoạt trong mọi khoảng cách từ gần, trung gian đến xa.



Xperio®
TRÒNG KÍNH MÁT PHÂN CỰC

Tròng kính mát thời trang với nhiều màu sắc và hiệu ứng tròng kính mang lại cảm giác dịu nhẹ cho mắt hạn chế các tác hại khi hoạt động ngoài trời.



Stellest™

Tròng kính Essilor® Stellest™ giúp giảm tiến triển cận thị 71% sau 2 năm*1.

essilor

Nâng Tầm Thị Giác

Stellest™

Tròng kính Essilor® Stellest™ giúp giảm tiến triển cận thị 71% sau 2 năm[+1].



Tỷ lệ tiến triển cận thị trung bình sau 2 năm đeo tròng kính Stellest™ so với tròng kính đơn tròng. Nghiên cứu ngẫu nhiên có đối chứng, thực hiện trên 170 trẻ em từ 6 đến 12 tuổi tại Hồng Kông, Trung Quốc và Singapore.

1. Essilor International, SAS Rapport d'activité 2020.

TÌNH TRẠNG CẬN THỊ NGÀY CÀNG GIA TĂNG, ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ NHỎ

NGÀY CÀNG CÓ NHIỀU TRẺ EM BỊ CẬN THỊ Ở ĐỘ TUỔI TRẺ HƠN

Do trẻ có ít thời gian hoạt động ngoài trời, và nhìn màn hình nhiều hơn. Trẻ càng khởi phát cận thị sớm sẽ càng tiến triển nhanh và độ cận về sau sẽ cao hơn.[1]

10x

Tăng nguy cơ mắc phải những bệnh lý gây suy giảm thị lực. Trẻ cận -8.00D có nguy cơ gấp 10 lần so với trẻ cận -4.00D.[2]

GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ TRONG VIỆC KIỂM SOÁT TIẾN TRIỂN CẬN THỊ

Kính đơn tròng



Kính đơn tròng không có tác dụng kiểm soát cận thị.
Trục nhãn cầu vẫn tiếp tục giãn dài ra.

Essilor® Stellest™



Điều chỉnh và kiểm soát cận thị.
Stellest tạo ra vùng tín hiệu 3 chiều nằm trước võng mạc, giúp giảm sự giãn dài ra của trục nhãn cầu, từ đó giảm tiến triển cận thị.

LỢI ÍCH CỦA STELLEST™

ĐIỀU CHỈNH TẬT KHÚC XẠ
CUNG CẤP THỊ LỰC SẮC NÉT TRONG MỌI HOẠT ĐỘNG.

KIỂM SOÁT CẬN THỊ
GIẢM TIẾN TRIỂN CẬN THỊ VỚI CÔNG NGHỆ H.A.L.T.

THẨM MỸ & ĐỘ BỀN CAO
TRÒNG KÍNH TRONG SUỐT, THẨM MỸ VÀ CÓ ĐỘ BỀN CAO.

STELLEST™ RẤT DỄ THÍCH NGHI VỚI TRẺ NHỎ

100% trẻ có thị lực sắc nét ở mọi khoảng cách khi đeo Stellest.[3]

94% trẻ thoải mái trong mọi hoạt động khi đeo Stellest.[3]

91% trẻ thích nghi hoàn toàn với Stellest trong 3 ngày đầu tiên và 100% thích nghi trong vòng 1 tuần.[3]

1. Giáo Sư Nhãn cận thị trong tương lai (A Lesa myopic future: what are the prospects? Clin Exp Optom. 98 (6), 494-4)
2. Tỉ lệ và tiến triển của bệnh lý thoái hóa võng mạc cận thị ở người Trung Quốc trưởng thành. The Beijing Eye Study. Ophthalmology 117, 1763–1768
3. 2016-2019 Kết quả nghiên cứu làm sáng tỏ n = 111 trẻ cận thị chưa làm 2 nhãn (kính đơn tròng / Stellest) đại học Y Ôx Châu

TRÒNG KÍNH STELLEST™ KẾT HỢP VỚI VÁNG PHỦ CRIZAL ROCK

KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẬN THỊ TỐI ƯU, GIẢI PHÁP CHO TRẺ VỚI LỐI SỐNG NĂNG ĐỘNG VÀ ƯA THÍCH KHÁM PHÁ, ĐEM LẠI SỰ TIN TƯỞNG TUYỆT ĐỐI CHO BỐ MẸ

TRÒNG KÍNH **ESSILOR® STELLEST™**

Giải pháp kiểm soát cận thị tối ưu của Essilor Stellest

Essilor Stellest giúp giảm tiến triển cận thị

TRUNG BÌNH 71%

so với kính đơn tròng sau 2 năm[1]

VÁNG PHỦ **CRIZAL® ROCK™**

Sự kết hợp hoàn hảo giữa khả năng hạn chế trầy xước và bám bẩn [2]

- Phù hợp với trẻ hiếu động
- Giúp trẻ tự tin hoạt động, khám phá môi trường xung quanh
- Đem lại sự tin tưởng tuyệt đối cho bố mẹ

VẬT LIỆU AIRWEAR (1.59)

AIRWEAR LÀ VẬT LIỆU CÓ ĐỘ BỀN VÀ CHỊU VA ĐẬP CAO CUNG CẤP KHẢ NĂNG BẢO VỆ MẮT TỐI ƯU CHO TRẺ NHỎ



Tròng đánh (Rx)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ESSILOR® STELLEST™ AIRWEAR®	ĐƠN GIÁ LẺ	ĐỘ CẦU	ĐỘ LOẠN	PHI	MAX COMPOUND
Stellest™ Clear vàng phủ Crizal Rock	7,200	+2^ → -12	0 → -4	55-70	-12
Stellest™ Tint nhuộm màu vàng phủ Crizal Sun XProtect	7,500	0 → -6	0 → -2	65-70	-6

Tròng đánh trữ sẵn tại Việt Nam (Rx to stock)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ESSILOR® STELLEST™ AIRWEAR®	ĐƠN GIÁ LẺ	ĐỘ CẦU	ĐỘ LOẠN	PHI	MAX COMPOUND
Stellest™ Clear vàng phủ Crizal Rock	7,200	0 → -6	0 → -2	70	-6

NÂNG CẤP VÁNG PHỦ

(ÁP DỤNG CHO STELLEST™ CLEAR)

Crizal Rock.

VÁNG PHỦ MẶC ĐỊNH

NÂNG CẤP

Crizal Prevencia. +900

Chống UV và lọc ánh sáng xanh thông minh [3]

6 MÀU NHUỘM THỜI TRANG

(ÁP DỤNG CHO STELLEST™ TINT)

Blue Purple | Violet | Grey Green
Grey Mist | Brown | Grey Blue

1. Sau với kính đơn tròng. Kết quả từ thử nghiệm lâm sàng trên cơ, ngẫu nhiên, mù đôi, đa trung tâm tại Hoa Kỳ trên trẻ em độ tuổi từ 6 -12 tuổi khi bắt đầu điều trị.
2. Theo tiêu chuẩn ISO 8980-5 và ISO 8980-2 (Độ bám bẩn).
3. Thử nghiệm ở phòng thí nghiệm cho thấy tác động của ánh sáng xanh 20% đến ánh giảm trên 2 tiêu chí về hoạt chất trầy xước và hạn chế bám bẩn. Xịt phủ Crizal Rock đạt điểm số cao nhất về tính năng hạn chế bám bẩn, và ngang bằng với các loại phủ cao cấp khác về tính năng hạn chế trầy xước (NPDM brand tracking 2018 in 17 countries).
5. Lấy phủ Crizal Prevencia tác 20% ánh sáng xanh có hại (bước sóng 400-450nm theo ISO TR 20772:2018). Kết hợp với tính năng chống tia UV có một trước và sau với chỉ số E= 399^ 380^*
(*) Độ cứu tương đương (SW): ≥ 8 với vật độ (2.000 -2.012
Độ cứu tương đương = độ dẫn (SPH) + ½ độ trụ (CYL)



myopiLUX®

Tròng kiểm soát tiến triển cận thị phổ thông.***

Myopilux Max: THIẾT KẾ HAI TRÒNG EXECUTIVE kết hợp lăng kính Base In 3 Δ,mỗi mắt. Myopilux Max giúp giảm tiến triển cận thị trung bình 51% so với kính đơn tròng*.

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Chiết suất	MYOPILUX MAX & VÀNG CRIZAL NATURAL LOOK LAB NƯỚC NGOÀI	Độ cầu/ Độ loạn	Phí	M. Comp	Đơn giá
1.59	Myopilux Max & Crizal Natural Look Airwear	0→-6 | 0→-4	65	-6	5,080

Myopilux Plus: THIẾT KẾ ĐA TRÒNG độ Add +1.50/ +2.00. Tuỳ chỉnh thông số phù hợp với tư thế và góc liếc mắt của trẻ em. Myopilux Plus giúp giảm tiến triển cận thị trung bình đến 38% trên nhóm trẻ em có độ lệ ấn trong và non độ điều tiết**.

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Chiết suất	MYOPILUX MAX & VÀNG MAX AZ LAB VIỆT NAM	Độ cầu/ Độ loạn	Phí	M. Comp	Đơn giá
1.67	BlueUV Capture.	0→-8 | 0→-4	75	-8	5,680
	Clear				5,680
1.6	BlueUV Capture.				4,180
	Clear				4,180
1.59	BlueUV Capture.				4,280
	Clear				4,280
1.5	BlueUV Capture.				2,780
	Clear				2,780

HƯỚNG DẪN CHẤM TÂM VÀ LẮP KÍNH MYOPILUX

myopiLUX MAX

- Lắp kính theo PD từng bên.
- Độ cao tròng nhìn gần (Segment Height) nằm ngay rìa dưới đồng tử để đảm bảo trẻ sử dụng vùng nhìn gần nhiều hơn.



FH tối thiểu 12mm

myopiLUX PLUS

- Lắp kính theo PD và FH từng bên.
- Lắp như đa tròng thông thường. Có thể nâng FH lên 1-2mm để đảm bảo trẻ sử dụng vùng nhìn gần nhiều hơn.



FH tối thiểu 14.5mm

ÁP DỤNG CHO MYOPILUX MAX

NÂNG CẤP Crizal Prevencia® +900

Chống UV và lọc ánh sáng xanh Hiệu lực hơn.†

*Hyman L., Gwiazda J., Marsh-Tootle W.L., Norton T.T., Hussein M., Myopia control study of the Correction of Myopia Evaluation Trial (COMET): Baseline ocular findings and the study design to correct myopia. Control Clin Trials. 2003;23(5):473-492. doi: 10.1016/s0197-2456(02)00278-9. PMID: 15071976.

**Chang D., Woo D.C., Dobre G., Schmid K., Anti-reflective coated contact lenses in the control of myopia: a meta-analysis of 11 randomised clinical trials. Br J Ophthalmol. 2014 Mar;98(3):293-7. doi: 10.1136/bjophthalmol-2013-303966. Epub 2013 Dec 19. PMID: 24357497.

***Hyman L., Gwiazda J., Marsh-Tootle W.L., Norton T.T., Hussein M., Myopia control study of the Correction of Myopia Evaluation Trial (COMET): Baseline ocular findings and the study design to correct myopia. Control Clin Trials. 2003;23(5):473-492. doi: 10.1016/s0197-2456(02)00278-9. PMID: 15071976.

**** Tròng kính Myopilux hiển thị tròng và bảo hành tròng kính.

Eyezen®
Start STOCK

Tròng kính Eyezen® Start STOCK
Thị lực sắc nét thư giãn mỗi ngày.



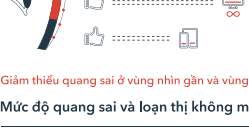
BlueUV Capture™
Lọc ánh sáng xanh thông minh.

KÍNH ĐƠN TRÒNG THẾ HỆ MỚI

essilor
Nâng Tầm Thị Giác

Tròng kính Eyezen® Start Stock

Eyezen® Start Stock là thiết kế cao cấp mang lại thị lực sắc nét hoàn hảo cho người dùng thiết bị số, với vùng nhìn xa và gần được mở rộng, tối ưu hóa cho từng độ khúc xạ.



QUANG SAI RẤT THẤP
ở vùng nhìn ngoại vi của tròng kính.

KHÔNG CÓ QUANG SAI
ở vùng tâm quang học của tròng kính.

QUANG SAI RẤT THẤP
ở vùng nhìn gần của tròng kính.

Giảm thiểu quang sai ở vùng nhìn gần và vùng nhìn xa.

Mức độ quang sai và loạn thị không mong muốn.[5]



Eyezen® Start Stock mở rộng vùng nhìn hơn 50% với độ quang sai thấp, hình ảnh sắc nét chuẩn xác so với đơn tròng thông thường.

HIỆU QUẢ với Eyezen RX và Stock

88% người đeo kính
hài lòng

3/4 người đeo kính
cảm nhận mắt đỡ mệt mỏi hơn khi dùng thiết bị số

9/10 người đeo kính
thoải mái với thị lực sắc nét vùng nhìn gần và xa

[5] Phòng nghiên cứu xã phát triển thị trường EssilorX 106 quang sĩ (180 người nhìn gần và giảm thị lực vừa và nặng, đeo kính xuống ống kính trong bảng thử lực logMAR quality chart Chauvaler et al. 1999)
(a) Eyezen™ nghiên cứu của người tiêu dùng • Tỷ lệ đồng ý • Eyezen™ Start (Pal) • 2018 • FR • n=49 / Eyezen™ Start (Stock) • 2020 • FR • n=50
ESSILOR and ESSILOR LIVING • Trang 2 2021 – ESSILOR, EYEZEN™, ETALIS™ ARE TRADEMARKS OF ESSILOR INTERNATIONAL



ĐƠN TRÒNG SẴN

Eyezen. Start STOCK

Sản phẩm tròng sẵn đầu tiên của Essilor tối ưu cho cuộc sống số.

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Đơn tròng thế hệ mới váng phủ Crizal Sapphire HR

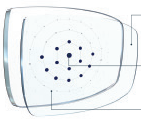
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.6	BlueUV Capture.	+3 →-6 | 0 →-2	65|75	-8	2,980
1.56	BlueUV Capture.	+3 →-5 | 0 →-2	65|70|73	-7	1,780

Eyezen Start Stock (tròng sẵn), phù hợp cho tất cả người đeo kính, với mọi phong cách sống trong môi trường kết nối ngày nay.

- THỜI GIAN ĐẶT HÀNG NHANH
- THIẾT KẾ TƯƠNG ỨNG PHIÊN BẢN TRÒNG ĐÁNH KỸ THUẬT SỐ
- PHÙ HỢP NHIỀU ĐỐI TƯỢNG

Eyezen Start Stock, là thế hệ kính đơn tròng đầu tiên tối ưu cho cuộc sống số, đáp ứng nhanh chóng nhu cầu của khách hàng.

CÔNG NGHỆ CẢI TIẾN CỦA EYEZEN START STOCK



BlueUV Capture.
Công nghệ lọc ánh sáng xanh tím duy trì độ trong suốt cho tròng kính.

Eyezen. DualOptim. S
Giảm thiểu quang sai, giúp thị lực sắc nét ở cả xa và gần.

Crizal.
Váng phủ trong suốt vô hình bảo vệ mắt và tròng kính.

ƯU ĐIỂM

- Thị lực sắc nét hoàn hảo.
- Bảo vệ và giúp thư giãn mắt.
- Lọc ánh sáng xanh tím.
- Công nghệ hạn chế phản quang cải tiến hiệu quả.



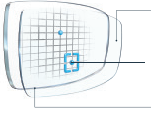
*So với không kính đeo trong thường hợp/khi sử dụng Eyezen™ U-LITE - dữ liệu thử bởi điều tra thực hiện - Eyezen™ Social Digital™ Freeness - 2020 - 50 - n=70 / Eyezen™ Boost 2YO - 2022 - 19 - n=40.
**Ánh sáng xanh 5m² nhìn trong khoảng bước sóng từ 420 đến 455 nm, theo tiêu chuẩn ISO TR 20772:2018.

Các phiên bản Eyezen® Boost theo độ tuổi

ĐỘ TUỔI TỪ (8 - 40 tuổi)	Thanh niên 18–34 tuổi	Tiền lão thị 35–39 tuổi	Bắt đầu lão thị 40–44 tuổi	Bắt đầu lão thị 45–50 tuổi
				
EYEZEN™ START (0.0)	EYEZEN™ PLUS (+0.4)	EYEZEN™ PRO (+0.6)	EYEZEN™ MAX (+0.85)	EYEZEN™ EXPERT (+1.1)

Eyezen® Boost được thiết kế cá nhân hóa theo độ tuổi và nhu cầu thích nghi vùng nhìn giảm mỏi mắt hiệu quả. **Trong kính với 4 giải pháp tối ưu hóa phù hợp với mọi độ tuổi, từng cá nhân và nhu cầu của người đeo.**

Công nghệ tiên tiến Eyezen® Boost



Công nghệ lọc ánh sáng xanh tím tiên tiến.

Tối ưu hóa trong kính với:
Giải pháp hỗ trợ mỏi khi nhìn gần.

Tối ưu vùng nhìn xa và vùng nhìn gần, giúp hỗ trợ khả năng điều tiết của mắt khi tập trung ở khoảng cách gần.

Lá chắn vô hình bảo vệ mặt toàn diện.

LỢI ÍCH

- Đọc rõ hơn các ký tự nhỏ
- Giảm mỏi mắt
- Lọc ánh sáng xanh tím
- Cải thiện độ tương phản

Ký hiệu: Eyezen® Start M
Eyezen® Boost M

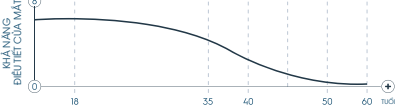
Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng đánh đặc biệt váng phủ Max AZ tại Lab nước ngoài				Giá đặc biệt
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu I Độ loạn	Phi	Đơn giá
1.6	BlueUV Capture.	+3 →-5 I 0	75	4,080
1.59	BlueUV Capture.	+3 →-5 I 0	75	4,280
1.56	BlueUV Capture.	+3 →-5 I 0	75	2,480

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng đánh váng phủ Max AZ tại Lab Việt Nam					
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu I Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.67	Transitions GEN S ●	+9→-14 I 0→-6	55-80	-14	11,380
	BlueUV Capture.				6,480
1.6	Transitions GEN S ●	+8→-12 I 0→-6	55-80	-12	9,580
	BlueUV Capture.				5,480
1.59	Transitions GEN S ●	+6→-10 I 0→-6	55-80	-10	10,080
	BlueUV Capture.				5,680
1.56	BlueUV Capture.	+6→-10 I 0→-6	55-80	-10	3,380
1.5	Transitions GEN S ●	+6→-10 I 0→-6	55-80	-10	7,280
	BlueUV Capture.				3,180

Eyezen. Boost Giải pháp giảm mỏi mắt mang lại thị giác sắc nét theo mọi độ tuổi *



(*) Khả năng điều tiết của mắt (Modern Optometry, 2nd edition, 4th edition, trang 102, [2008])

Ký hiệu: Eyezen® Start M
Eyezen® Boost M

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng đánh váng phủ Crizal Natural Look tại Lab nước ngoài					Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Eyezen	Eyezen Fit
1.74	Transitions GEN S	+8→-16 | 0→-6	55-80	-16	20,280	21,960
	BlueUV Capture.				14,280	16,080
	Clear				13,480	15,480
1.67	Transitions GEN S	+9→-14 | 0→-6	55-80	-14	12,680	14,380
	Transitions XTRACTIVE				12,680	14,380
	Transitions XTRACTIVE polarized				13,480	15,280
	BlueUV Capture.				7,680	9,680
	Clear				7,480	9,480
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-80	-12	10,780	12,580
	Transitions XTRACTIVE				10,780	12,580
	Transitions XTRACTIVE polarized				11,480	13,380
	BlueUV Capture.				6,680	8,680
	Clear				6,380	8,380
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	11,280	13,080
	BlueUV Capture.				6,780	8,780
	Clear				6,680	8,680
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-80	-10	8,480	10,480
	Transitions XTRACTIVE				8,480	10,480
	Transitions XTRACTIVE polarized				9,180	11,180
	BlueUV Capture.				4,380	6,380
	Clear				4,180	6,180

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài

Crizal®
Natural Look™

Giảm lóa* tối ưu, giữ trọn nét riêng.

Tận hưởng trọn vẹn khả năng bảo vệ tối ưu từ tròng kính cao cấp của chúng tôi, giờ đây đã được tăng cường công nghệ Advanced Aesthetic Technology™ giúp giảm lóa tối ưu, mang lại vẻ ngoài hoàn toàn tự nhiên.†

essilor
Nâng Tầm Thị Giác



NGÀY NAY, NGAY CẢ CÁC LỚP PHỦ CAO CẤP CŨNG CÓ THỂ GÂY HIỆN TƯỢNG LÓA VÀ ÁM MÀU TRÊN BỀN MẶT TRÒNG KÍNH

Trong số **4** vấn đề bất tiện khi đeo kính mắt, lóa vẫn là một trong những điểm gây khó chịu hàng đầu.[1]

74% người đeo cảm thấy phiền toái do hiện tượng lóa trên kính khi nhìn màn hình điện tử.[2]

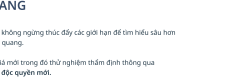
TRONG MỘT THẾ GIỚI MÀ TỪNG KHOẢNH KHẮC ĐỀU CÓ THỂ ĐƯỢC GHI LẠI VÀ CHIA SẺ, HIỆU SUẤT THỊ GIÁC CỦA TRÒNG KÍNH KHÔNG CHỈ LÀ MỘT CHỨC NĂNG ĐƠN THUẦN MÀ ĐÃ TRỞ THÀNH MỘT TIÊU CHUẨN THẨM MỸ.

CRIZAL® ĐÃ GÓP PHẦN TÁI ĐỊNH NGHĨA TIÊU CHUẨN THẨM MỸ CHO LỚP PHỦ HẠN CHẾ PHẢN QUANG

Hơn hai năm qua, bộ phận Nghiên cứu & Phát triển của Essilor đã không ngừng thúc đẩy các giới hạn để tìm hiểu sâu hơn về hiện tượng ánh màu phản xạ tồn dư của lớp phủ hạn chế phản quang.

Trong nghiên cứu này, họ đã phát triển một phương pháp đánh giá mới trong đó thử nghiệm thẩm định thông qua phân tích giác quan – từ đó dẫn đến sự ra đời của **một công nghệ độc quyền mới.**

NEW
Advanced Aesthetic Technology™



Lớp phủ hạn chế phản quang vừa đảm bảo độ trong suốt tự nhiên vừa duy trì hiệu quả ở mọi góc nhìn.

CƯỜNG ĐỘ ÁNH SÁNG THẤP VÀ CƯỜNG ĐỘ ÁM MÀU THẤP
Giảm mạnh độ bão hòa của ánh màu tồn dư, giúp gần như không còn nhận thấy màu sắc lạ trên tròng kính trong mọi hoàn cảnh.

MỘT TUYỆT TÁC ĐẾN TỪ CÔNG NGHỆ CRIZAL® VƯỢT TRỘI

NEW **Advanced Aesthetic Technology™**

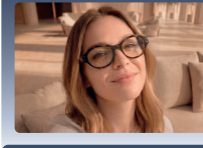
Multi-angular Technology™

High-Resistance Technology™

High Surface Density Process™

[1] Nghiên cứu định tính Ipsos/Essilor 2000 người tham gia tại Pháp, Trung Quốc và Hoa Kỳ vào tháng 6 năm 2022 về "Những khám phá thông suốt về thói quen của bạn với những sản phẩm kính mắt".
[2] Kết quả khảo sát trực tuyến của Ipsos/Essilor tháng 6 năm 2022 với 2.000 người tham gia tại Pháp, Trung Quốc và Hoa Kỳ về "Những khám phá thông suốt về thói quen của bạn với những sản phẩm kính mắt".

CRIZAL® ĐÃ GÓP PHẦN TẠI ĐỊNH NGHĨA HIỆU QUẢ HẠN CHẾ PHẢN QUANG VỚI LỚP PHỦ TRONG SUỐT TỰ NHIÊN HOÀN HẢO TỪ TRƯỚC ĐẾN NAY CỦA THƯƠNG HIỆU NÀY[1,2]



Crizal® Natural Look™ được đánh giá là lớp phủ trong suốt tự nhiên vượt trội trong cuộc sống thực tế.[1,3]

Người đeo đã chọn Crizal® Natural Look™:

NHIỀU HƠN LÊN ĐẾN 3 LẦN
nhờ sự trong suốt của tròng kính.[1,4]

NHIỀU HƠN LÊN ĐẾN 2 LẦN
Nhờ sự thẩm mỹ tổng thể.[1,4]

CRIZAL® NATURAL LOOK™ ĐEM LẠI CHO MẮT CẢM GIÁC THOẢI MÁI CHƯA TỪNG CÓ

HIỂN THỊ MÀU SẮC TỰ NHIÊN HƠN SO VỚI CRIZAL® SAPPHIRE™ HR.[1,4]

Các chuyên gia nhận thấy hiện tượng ám vàng giảm rõ rệt và mức độ biến đổi màu sắc cảm nhận được so với Crizal® Sapphire™ HR.[1,7]

HIỆU QUẢ TỐI ƯU CỦA CRIZAL® HẠN CHẾ ÁNH SÁNG GÂY LÓA.[1,5]

Các chuyên gia nhận thấy ánh sáng gây lóa giảm đáng kể so với một số lớp phủ hạn chế phản quang được chọn và các sản phẩm được chọn trong dòng Crizal®.[1,5]

LÁ CHẮN BẢO VỆ CAO CẤP CỦA CRIZAL®[1,6]



Sự kết hợp giữa công nghệ tiên tiến của Crizal® và các phát hiện khoa học đột phá đã đem lại thành quả là lớp phủ hạn chế phản quang trong suốt tự nhiên, đảm bảo thẩm mỹ và giúp hạn chế trầy xước, bụi bẩn, bám nước và bảo vệ khỏi tia UV.

Khả năng hạn chế trầy xước hiệu quả hơn tới 3 lần so với lớp phủ hạn chế phản quang cơ bản của Crizal®.[1,6]

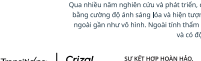
Hiệu quả hạn chế trầy xước: nâng cao tương đương lớp phủ Crizal® Sapphire™ HR và Crizal® Rock™.[1,8]

CÁCH GIỚI THIỆU VỚI KHÁCH HÀNG

Qua nhiều năm nghiên cứu và phát triển, công nghệ Crizal® Natural Look™ có khả năng cân bằng cường độ ánh sáng lọa và hiện tượng ám màu trên tròng kính giúp tròng kính có vẻ ngoài gần như vô hình. Ngoài tính thẩm mỹ tinh tế, Crizal® Natural Look™ còn để lộ sinh và có độ bền vượt trội.

Transitions™ Crizal® Natural Look™

SỰ KẾT HỢP HOÀN HẢO.
Chỉ Crizal® Natural Look™ mới cho trải nghiệm màu sắc chân thực ở mọi cấp độ đổi màu.



[1] Kết quả khảo sát 2020, 2021 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [2] Dựa trên số liệu nội bộ của Essilor về doanh số kính đổi màu cao cấp trên thị trường toàn cầu năm 2019. [3] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [4] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [5] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [6] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [7] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. [8] Dựa trên kết quả khảo sát 2020 do Hội đồng chuyên gia thực hiện tại Pháp, Đức và Tây Ban Nha với 40 người tham gia đã đeo kính thử nghiệm trong 4 tuần. * Ánh sáng xanh trong nhà và ngoài trời được định nghĩa là ánh sáng có bước sóng từ 380 đến 450 nm. Ánh sáng xanh trong nhà được đo bằng đèn LED 4000K. Ánh sáng xanh ngoài trời được đo bằng ánh sáng mặt trời. Ánh sáng xanh có hại được định nghĩa là ánh sáng có bước sóng từ 415 đến 455 nm. Ánh sáng xanh có hại được đo bằng đèn LED 4000K. Ánh sáng xanh có hại được đo bằng ánh sáng mặt trời



Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng kính giảm hiện tượng loá, hạn chế trầy X3, lọc ánh sáng xanh và ngăn tia UV

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.67 AS	BlueUV Capture..	0 →-10 | 0→-2	65-80	-12	4,480
1.6 AS	BlueUV Capture..	+5 →-8 | 0→-2	65-75	-10	2,680
1.59 AS	BlueUV Capture..	+4 →-8 | 0→-2	65-70	-8	3,280
1.56 AS	BlueUV Capture..	+3 →-6 | 0→-2	65-73	-8	1,480

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng kính đổi màu khói vàng phủ Crizal Natural Look

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.6 AS	Transitions gen>S ● (•)	+6 →-6 | 0→-2	65-75	-8	6,480
1.59 AS	Transitions gen>S ● (•)	+0.75 →-6 | 0→-2	70	-6	6,780
1.56 AS	Transitions gen>S ●	+4 →-6 | 0→-2	65-73	-8	4,180

(•) Tròng sẵn đặt từ Lab nước ngoài

CÔNG NGHỆ ADVANCED AESTHETIC TECHNOLOGY™

Crizal®đã tạo nên đột phá mới bằng cách tái định nghĩa tiêu chuẩn thẩm mỹ của hiệu quả hạn chế phản quang với lớp phủ trong suốt chưa từng có, giúp hạn chế gần như triệt để hiện tượng lóa.

NEW

Advanced Aesthetic Technology™

CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO ĐỘT PHÁ GÓP PHẦN TÁI ĐỊNH NGHĨA KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT MÀU SẮC.

Multi-angular Technology™

Công nghệ đa góc giúp giảm phản quang dưới mọi góc độ ánh sáng.

High-Resistance Technology™

Kết hợp giữa bốn oxide chuyên biệt chống bụi,trầy xước và nhiệt độ.

High Surface Density Process™

Khả năng hạn chế bám bẩn và bám nước hiệu quả.

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Crizal. Easy Pro — Tròng kính hạn chế bám bẩn và ngăn tia UV hiệu quả

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.56 SPH	Crizal. Easy Pro	+4 →-6 | 0→-2	65-73	-8	868

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Crizal. Rock — Tròng kính hạn chế trầy X3, ngăn ánh sáng xanh và ngăn tia UV

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.67 AS	BlueUV Capture.	0 →-10 | 0→-2	70-80	-12	3,980
1.6 AS	BlueUV Capture.	+4 →-8 | 0→-2	65-75	-10	2,280
1.56 AS	BlueUV Capture.	+3 →-6 | 0→-2	65-73	-8	1,298

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Crizal. Prevencia. — Tròng kính ngăn ánh sáng xanh tím có hại và ngăn tia UV

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.56 AS	Crizal. Prevencia.	+4 →-8 | 0→-2	65-73	-10	1,298

CÔNG NGHỆ VÀNG PHỦ CRIZAL MỚI CHO TẦM NHÌN TRONG SUỐT VỚI ĐỘ BỀN CAO

	SẠCH HƠN	NGĂN UV 2 MẶT	ĐỘ BỀN 10MX	HẠN CHẾ BÁM BẨN	HẠN CHẾ TRẦY ĐỘ BỀN CAO	HẠN CHẾ PHẢN QUANG MẮT	NGĂN ÁNH SÁNG XANH	HẠN CHẾ CHÓI BAN ĐÊM
CRIZAL PREVENCIA®	✓	✓ 0→-8 | 0→2.25	✓ x10n	✓ x10n	✓		✓ BlueUV Capture.	
CRIZAL SAPPHIRE HR™	✓	✓ 0→-8 | 0→2.25	✓ x10n	✓ x10n	✓ x3.5n	✓	✓ BlueUV Capture.	
CRIZAL ROCK™	✓	✓ 0→-8 | 0→2.25	✓ x10n	✓ x10n	✓ x3.5n		✓ BlueUV Capture.	
CRIZAL EASY PRO™	✓	✓ 0→-8 | 0→2.25	✓ x10n	✓ x10n	✓			
CRIZAL DRIVE	✓	✓ 0→-8 | 0→2.25	✓	✓	✓			✓

BlueUV Capture. Chức năng lọc ánh sáng xanh tiên tiến bằng chất liệu kính được tích hợp với Crizal Rock, Crizal Natural Look



ĐƠN TRÒNG NHUỘM > Suntints

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Đơn tròng nhuộm màu trên phôi có sẵn tại Lab Việt Nam					Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu I Độ loạn	Phi	M.Comp	Tráng cứng	Váng Max AZ
1.6	Tint	+4 →-8 I 0 →-2	65|70|75	-8	1,280	1,480
1.56	Tint	+4 →-6 I 0 →-2	65|70|72	-8	1,080	1,280

Nâng cấp nhuộm 2 tông màu - Đơn giá: + 120

BẢNG MÀU NHUỘM THỜI TRANG

NHUỘM 1 TÔNG	BROWN (NÂU TRÀ)	BLACK (KHÓI ĐEN)	GREY GREEN (XANH LÁ KHÓI)	GREY BLUE (XANH BIỂN KHÓI)
Class 3				
Class 2				
Class 1				
NHUỘM 2 TÔNG				
Class 3/0				
Class 2/0				

MÀU NHUỘM THỜI TRANG MỚI

HỒNG PHẤN	TÍM VELVET	XANH DƯƠNG	VÀNG

Lưu ý

Sản phẩm có thể có sự sai lệch chấp nhận được so với mẫu, **I** do bởi một vài yếu tố:

- Quá trình đánh tròng kính bao gồm khâu nhúng tròng, khiến việc tái tạo màu tròng giống hệt với mẫu trở nên khó khăn
- Chất liệu tròng kính có thể ảnh hưởng tới màu nhuộm của tròng
- Lựa chọn váng phù bổ sung có thể ảnh hưởng tới màu nhuộm của tròng





TRÒNG KÍNH SIÊU NHẠY SÁNG
LINH HOẠT ĐỔI MÀU

2 HIỆU ỨNG, 5 MÀU SẮC
WASHED & GRADIENT

Transitions và logo Transitions là thương hiệu đã đăng ký của Transitions Optical, Inc. được sử dụng theo sự cấp phép của Transitions Optical Limited. ©2025 Transitions Optical Limited. Hiệu quả đổi màu có thể khác biệt tùy theo mẫu sản phẩm và chất liệu tròng kính, đồng thời chịu ảnh hưởng bởi nhiệt độ và mức độ tiếp xúc tia UV. Dạng của Pernal & Oakley, tròng kính Transitions® Color Touch™ màu Hồng ngọc Yếu ớt Gradient & Washed.



TÍNH NĂNG VƯỢT TRỘI - HIỆU ỨNG SẮC MÀU THỜI TRANG



2 HIỆU ỨNG WASHED HOẶC GRADIENT

- Lớp màu nhẹ tinh tế gradient hoặc washed ngay cả khi tròng kính chưa kích hoạt đổi màu
- Lọc ánh sáng xanh tím có hại lên đến
  51% khi ở trong nhà
  93% khi ra ngoài trời
- Ngăn ~ **100%** tia UVA và UVB

- Cá nhân hoá tròng kính của bạn
- Ánh màu nhẹ giúp mắt thoải mái
- Siêu nhạy sáng
- Bảo vệ tối ưu trước mọi điều kiện ánh sáng[1]
- Đậm màu như kính râm khi ở ngoài trời[2]
- Màu sắc dịu nhẹ tuyệt đẹp khi ở trong nhà

[1] Dựa trên Bảo Vệ 100% tia UVA & UVB, dựa trên khả năng ngăn tia có bước sóng xanh tím có hại trong nhà và 94% khả năng ngăn tia có hại trong ánh sáng xanh tím có hại ngoài trời của tròng kính Transitions Gen S™ so với tròng kính không màu. Dữ liệu thử nghiệm được thực hiện với tròng kính chiết suất 1.6 ở 35mW/cm2 theo ISO 8980-3:2022 Annex A.
[2] Chỉ khả năng phù hợp với tròng kính không màu.
Transitions và logo Transitions là thương hiệu đã đăng ký của Transitions Optical, Inc. được sử dụng theo sự cấp phép của Transitions Optical Limited ©2022 Transitions Optical Limited. Không chấp nhận các hình thức sao chép trái phép. Tất cả các thương hiệu khác đều thuộc sở hữu của chủ sở hữu tương ứng. Chỉ dành cho mục đích tham khảo tại Việt Nam. Không bán. Không quảng cáo Transitions và Gen S™ trong tròng kính Transitions và Gen S™ được thử nghiệm và chứng nhận.



NÂNG CẤP CÔNG NGHỆ

Transitions® Color Touch™ - thiết kế gradient hoặc washed cho phép chuyển màu tinh tế khi ở trong nhà[1], tròng kính đem lại cảm giác thoải mái cho mắt suốt cả ngày dài. Khi ở ngoài trời, kính chuyển sang đậm màu[2] và thích ứng với sự thay đổi ánh sáng, giúp mắt quan sát dễ dàng.

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

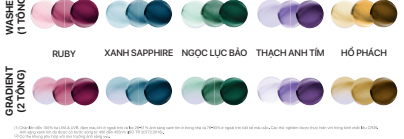
Sản phẩm	Dòng sản phẩm	Đơn giá nâng cấp
Varilux® XR series.	Tròng đổi màu Transitions® GEN S™ chiết suất 1.6 và 1.67	+900
Varilux® Eyezen™ Đơn tròng	Tròng đổi màu Transitions® GEN S™ chiết suất 1.5, 1.6 và 1.67	

Áp dụng cho tròng đánh tại Lab nước ngoài.

5 SẮC MÀU NHUỘM TUYỆT ĐẸP CÙNG 2 HIỆU ỨNG SÀNH ĐIỆU



CHUYỂN MÀU ĐẬM NHƯ TRANSITIONS® GEN S™



(1) Chỉ áp dụng với tròng 100% tia UVA & UVB, dựa trên kết quả trong phòng thí nghiệm khi ở trong nhà và 73%-85% khi ngoài trời tuỳ thuộc vào màu sắc. Các thử nghiệm được thực hiện với tròng kính chiết suất 1.6 và 1.67.
(2) Tròng đổi màu Transitions® GEN S™ chuyển đổi từ nhạt (20-40%) sang đậm (75-85%) khi tiếp xúc với tia UV.
Hình ảnh tròng chỉ mang tính chất minh họa.



TẠI SAO NÊN CHỌN TRANSITIONS®?

Đón nhịp tương lai với tròng kính Transitions® và để cả thế giới là bức tranh bạn tự do tô sắc. Biến đổi ánh sáng giờ đây không còn là trở ngại mà là lợi thế của bạn. Giới thiệu Transitions® với khách hàng của bạn có nghĩa là giúp họ tiếp cận một giải pháp chăm sóc mắt tiên tiến, đáng tin cậy.

TRÒNG KÍNH TRANSITIONS® NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

	MÀU THƯỜNG TRONG NHÀ	HIỆU THƯỜNG NGOÀI TRỜI	LỌC ÁNH SÁNG XANH	CHẮN TIA UVA – UVB	PHÂN CỰC
Transitions GEN S	Trong suốt hoàn toàn	Màu nâu	Lên đến 30% ánh sáng xanh có hại	LÊN ĐẾN 100%	KHÔNG
Transitions color touch	Trong suốt hoàn toàn với màu chuyển hóa nhẹ nhàng	Màu nâu	Lên đến 51% ánh sáng xanh có hại	LÊN ĐẾN 100%	KHÔNG
Transitions XTRACTIVE	Trong suốt hoàn toàn với màu sắc nhẹ nhàng	Đậm màu hơn	Lên đến 46% ánh sáng xanh có hại	LÊN ĐẾN 100%	KHÔNG
Transitions XTRACTIVE POLARIZED	Trong suốt hoàn toàn với màu sắc nhẹ nhàng	Đậm màu hơn	Lên đến 46% ánh sáng xanh có hại	LÊN ĐẾN 100%	CÓ

QUÉT MÃ QR ĐỂ XEM TOÀN BỘ DÒNG SẢN PHẨM TRANSITIONS

TÌM HIỂU THÊM?

THỊ LỰC NHẠY BÉN SỐNG THÊM TRỌN VẸN

Trong một thế giới không ngừng biến động, Transitions® là công cụ hỗ trợ đắc lực, giúp người đeo tự tin di chuyển nhờ các sản phẩm tròng kính thích ứng linh hoạt theo điều kiện ánh sáng, đồng thời được thiết kế để đáp ứng các kỳ vọng và nhu cầu hiện đại của người đeo.

RÕ NÉT VÀ THOẢI MÁI

Đi tiên phong về công nghệ tối ưu thích ứng ánh sáng, Transitions® đang gióp phần định hình tương lai của mắt kính. Tròng kính nhạy sáng thông minh của chúng tôi được thiết kế để đem lại cho người đeo trải nghiệm thị lực rõ nét mà thoải mái, cùng khả năng bảo vệ khỏi tia UV và lọc ánh sáng xanh tím cả ở trong nhà lẫn ngoài trời*.

PHỔ MÀU SẮC ĐA DẠNG CHO VÔ VÀN Ý TƯỞNG PHỐI HỢP

Tròng kính Transitions® sở hữu bảng màu sống động, rực rỡ khi gặp ánh nắng. Nâng tầm phong cách với màu sắc và diều ấn cá nhân. Chọn tròng kính Transitions® yêu thích và phối với kiểu gọng bất kỳ để tạo nên mẫu kính mắt độc bản của riêng bạn.

QUÉT MÃ QR ĐỂ KHÁM PHÁ CÁC MÀU TRONG DÒNG TRANSITIONS VÀ ỨNG DỤNG COLOR MATCH

Transitions®, XTRActive® và logo Transitions® là thương hiệu đã đăng ký của Transitions Optical, Inc. được sử dụng theo giấy phép của Transitions Optical Limited. XTRActive Polarized®, DRIVEWEAR® và Color Match™ là các thương hiệu của Transitions Optical, Inc. Essilor® là thương hiệu đã đăng ký của Essilor International (Compagnie Générale d'Optique). Tất cả các thương hiệu khác thuộc về chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Giảm ánh sáng xanh khi có chuyển tròng có đến 46% ở 420nm (ISO 8980-3:2022 Annex B).
*Ánh sáng xanh khi đã được có chuyển sáng tối đến 46% ở 400–450nm (ISO 8980-3:2022 Annex B).



TRÒNG KÍNH SIÊU NHẠY SÁNG LINH HOẠT ĐỔI MÀU CHO CUỘC SỐNG HÀNG NGÀY CỦA BẠN*.

- **5 MÀU SẮC TUYỆT ĐẸP CÙNG 2 HIỆU ỨNG SÁNH ĐỈ ĐỘC GRADIENT & WASHED :**

Hồng ngọc | Xanh sapphire | Thạch anh tím | Ngọc lục bảo | Hổ phách

Chuyển màu nhẹ tinh tế khi ở trong nhà với thiết kế gradient hoặc washed, khi ở ngoài trời tròng kính chuyển đậm màu và thích ứng với sự thay đổi ánh sáng giúp mắt quan sát dễ dàng. Tròng kính Transitions® Color Touch™ đem lại cảm giác thoải mái cho mắt suốt cả ngày dài.

- **CHUYỂN MÀU ĐẬM NHƯ TRANSITIONS® GEN S™**

Màu sắc đa nhiệm tuyệt đẹp khi ở trong nhà

Cả nhân hóa trong kính của bạn

Siêu nhạy sáng

Đậm màu như kính râm theo cường độ tia UV

Ánh màu nhẹ giúp mắt thoải mái

Bảo vệ tối ưu trước mọi điều kiện ánh sáng†



TRÒNG KÍNH HOÀN HẢO CHO CUỘC SỐNG HÀNG NGÀY.

- **8 SẮC MÀU TUYỆT ĐẸP:**

Hồng ngọc | Xanh sapphire | Hổ phách | Trà | Ngọc lục bảo | Khói | Thạch anh tím | Xanh graphite

Tròng kính Transitions® GEN S™ siêu nhạy sáng, với bảng màu đẹp ngoạn mục, đem lại chất lượng thị giác vượt trội, luôn rõ nét dễ bắt kịp nhịp sống của bạn và cho trải nghiệm thị lực thoải mái.

Thị lực dễ dàng

Hiệu suất đổi màu bền vững

Trong suốt hoàn toàn trong nhà

Nhanh kỳ diệu

Đổi màu chỉ sau vài giây*

Chặn lên đến 100% tia UVA & UVB, Lọc ánh sáng xanh tím trong nhà & ngoài trời‡



MẪU TRÒNG KÍNH TỐT NHẤT CHO NGƯỜI ĐEO CỰC KỲ NHẠY CẢM VỚI ÁNH SÁNG HOẶC THƯỜNG XUYÊN TIẾP XÚC ÁNH SÁNG MẠNH.

- **3 MÀU THỜI TRANG:**
- **NÂNG TẦM DIỆN MẠO THÊM CHẤT VỚI LỚP PHỦ TRÁNG GƯƠNG:**

Xám | Trà | Xanh graphite | Mirror Blue (Xanh dương) | Mirror Red (Đỏ) | Mirror Orange | Mirror Fresh Green | Mirror Gold | Mirror Purple (Tím)

Tròng kính *XTRActive*® đổi màu đậm nhất và bảo vệ mắt tốt ưu khỏi ánh sáng cường độ cao, cả trong nhà và ngoài trời, thậm chí cả khi bạn ngồi sau tay lái.

Chặn lên đến 100% tia UVA & UVB, Lọc ánh sáng xanh tím trong nhà & ngoài trời‡

Đổi màu đậm nhất ngay cả khi ở trong xe ô tô*

Trong suốt khi ở trong nhà với ánh sáng mờ

Là tròng kính đổi màu đậm nhất ở môi trường nhiệt độ cao*



MẪU TRÒNG KÍNH TỐT NHẤT CHO NGƯỜI ĐEO THƯỜNG XUYÊN TIẾP XÚC VỚI ÁNH SÁNG MẠNH VÀ PHẢN CHIẾU.

- **1 MÀU THỜI TRANG:**

Khói

Kết hợp các lợi ích của tròng kính tròng minh và kính phân cực, *tròng kính XTRActive® Polarized™* tăng cường khả năng bảo vệ XTRA cho mắt trong mọi điều kiện ánh sáng, đồng thời đem lại thị lực sắc nét hơn, màu sắc sống động và vùng nhìn rộng khi ở ngoài trời*.

Giảm chói với hiệu quả phân cực lên đến 80%*

Trong suốt và lên màu nhẹ khi ở trong nhà

Đổi màu ngay cả khi ở trong xe ô tô*

Chặn lên đến 100% tia UVA & UVB, Lọc ánh sáng xanh tím trong nhà & ngoài trời‡

‡ Chặn lên đến 100% tia UVA & UVB, đồng thời chuyển từ trong suốt sang màu khi ở trong nhà và ngoài trời. Chặn lên đến 100% tia UVA & UVB, Lọc ánh sáng xanh tím



Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng kính đổi màu khói váng phủ Crizal Natural Look

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.6 AS	Transitions gen S (*)	+6 → -6 | 0 → -2	65-75	-8	6,480
1.59 AS	Transitions gen S (*)	+0.75 → -6 | 0 → -2	70	-6	6,780
1.56 AS	Transitions gen S (*)	+4 → -6 | 0 → -2	65-73	-8	4,180

(*) Tròng sẵn đặt từ Lab nước ngoài

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Tròng đổi màu Transitions Classic

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.6 AS	Transitions Classic	+4 → -6 | 0 → -2	65-75	-8	3,180
1.56 AS	Transitions Classic (**)	+4 → -6 | 0 → -2	65-73	-8	2,080

(**) Logo ẩn chỉ có trên sản phẩm Transitions Classic 1.56 màu khói



Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

- TRÒNG ĐÁNH GIÁ ĐẶC BIỆT
- ĐẶT TẠI LAB NƯỚC NGOÀI

Tròng đổi màu Gen S - Váng phủ Crizal Natural Look

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.6	Transitions gen S	+4 → -6 | 0 → -2	65-80	-8	6,980
	Transitions XTRACTIVE				6,980
1.5	Transitions gen S		65-75		4,780
	Transitions XTRACTIVE				4,780

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài


TRÒNG ĐÁNH
KỸ THUẬT SỐ
Đặt tại Lab Việt Nam



Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

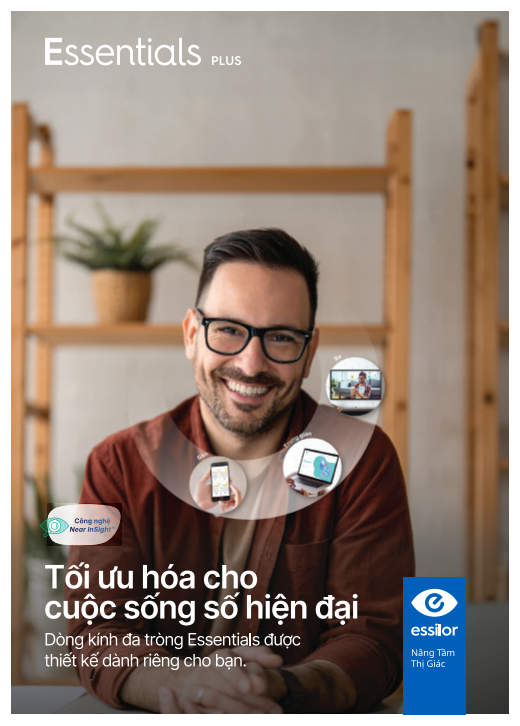
Đơn tròng kỹ thuật số váng phủ Max AZ					Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	SV	SV 360
1.67 (*)	Transitions GEN S ●	+9→-13 | 0→-6	55-80	-13	10,380	12,480
	BlueUV Capture.	+8→-16 | 0→-6		-16	5,480	7,580
	Clear				5,180	7,280
1.6	Transitions GEN S ●	+8→-13 | 0→-6	55-80	-13	8,580	10,580
	BlueUV Capture.		55-75		4,480	6,480
	Clear				4,280	6,180
1.59	Transitions GEN S ●	+8→-10 | 0→-6	55-80	-10	9,080	11,180
	BlueUV Capture.		55-75		4,580	6,680
	Clear		55-80		4,480	6,580
1.56	SUN X - Đổi màu khói ●	+6→-13 | 0→-6	55-80	-13	3,980	NA
	BlueUV Capture.	+6→-10 | 0→-6		-10	2,880	4,980
	Clear				2,480	4,580
1.53 TRIVEX	Clear	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	4,480	6,580
1.5	Transitions GEN S ●	+6→-12 | 0→-6	55-75	-12	6,280	8,380
	BlueUV Capture.		55-80		2,680	4,780
	Clear				2,380	4,580

(*) Sản phẩm SV 360 chiết suất 1.67 có M.Comp đến -13.00 và độ viễn đến +9.00

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Hai tròng váng phủ Max AZ tại Lab Việt Nam					ADD: +1.00→+3.50
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.59	Tráng cứng	+6→-8.5| 0→-4	60-75	-10	3,480
	Váng dầu HMC-Max AZ				3,780
1.5	Không váng	+3.75→-7 | 0→-4	60-75	-7	1,380
	Tráng cứng				1,780
	Váng dầu HMC-Max AZ				2,080

Essentials PLUS



Công nghệ Near InSight

Tối ưu hóa cho cuộc sống số hiện đại

Dòng kính đa tròng Essentials được thiết kế dành riêng cho bạn.

essilor

Nâng Tầm Thị Giác

GIỚI THIỆU DÒNG ESSILOR ESSENTIALS PLUS

CHẤT LƯỢNG ĐƯỢC TIN CẬY

Chúng tôi kết hợp công nghệ quang học tận tiến của Essilor để mang lại trông kính chất lượng cao.

GIÁ TRỊ VƯỢT TRỘI

Khởi đầu đeo kính đa tròng lý tưởng, đặc biệt với khách hàng đeo lần đầu với mức giá phải chăng.

GẮN LIỀN VỚI ĐỜI SỐNG

Giải pháp gắn liền với lối sống của bệnh nhân tác thị.

3 GIẢI PHÁP DÀNH CHO LỐI SỐNG CỦA BẠN



KẾT HỢP TỐT NHẤT VỚI Transitions

Light Intelligent Lenses

TỰ ĐỘNG THÍCH NGHI VỚI BẤT KỲ ĐIỀU KIỆN ÁNH SÁNG NÀO, TRÔNG KÍNH TRANSITIONS® ĐỔI MÀU ĐẬM KHI Ở NGOÀI TRỜI VÀ TRỞ LẠI TRONG SUỐT KHI Ở TRONG NHÀ

*Từ 25 nhà dùng với Essilor Everyday Plus và Active Plus (25 kiểu dáng/chỉ số khúc xạ 1.67 và 1.74) so với 25 kiểu dáng/chỉ số khúc xạ 1.67 và 1.74 của Essilor Essentials Home & Work. Đo bằng phần mềm Essilor Lab Report. Kết quả có thể khác nhau tùy theo kích thước khung kính và thông số đơn thuốc.

**Phép đo trong kính xu xanh phía Everyday Plus và Active Plus của những có công nghệ NeverBlue® giữa những vùng nhìn trung gian và gần (+0.75 đến dưới +2.25 đi đến trên 45%. 45 dựng những kính tại điểm đo gần giới hạn kết hợp thị lực là 0.500

Light Intelligent Lenses

"VISION BOOSTERS" CỦA ESSENTIAL NÂNG CAO HIỆU SUẤT SUỐT CẢ NGÀY DÀI

ESSENTIALS HOME & WORK	ESSENTIALS EVERYDAY PLUS	ESSENTIALS ACTIVE PLUS	
Near Visual Fields Booster	Visual Fields Booster	Visual Fields Booster	Trường nhìn được tối ưu hóa nhờ tính toán từng điểm.
	Công nghệ Near Insight™	Công nghệ Near Insight™	Vùng nhìn gần dễ tiếp cận hơn và mở rộng đến 46%*.
		Softness booster	Thị giác linh hoạt nhờ vào vùng chuyển tiếp mượt mà giữa vùng nhìn Xa và Gần.

CÔNG NGHỆ PHÍA SAU MỖI "VISION BOOSTERS"

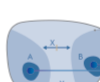
Visual Fields Booster

Tối ưu hóa trường nhìn và thiết kế cá nhân hóa dựa trên độ ADD, cho phép người đeo trải nghiệm giải pháp thị lực tối ưu được thiết kế tỉ mỉ với quy trình đánh trộng kỹ thuật số mới nhất.



Softness Booster

Hạn chế tối đa vùng nhiễu ở chu biên, tối ưu hóa độ rộng vùng nhìn cho tầm nhìn thoải mái hơn bằng việc giảm cảm giác say sóng, giúp người đeo dễ dàng thích nghi với kính đa tròng.



Công nghệ Near Insight™

Giúp người đeo dễ dàng tiếp cận vùng nhìn gần và **mở rộng vùng nhìn đến 46%*** tối ưu cho cuộc sống số.



So sánh giữa Everyday Plus và Active Plus với kính đa tròng thế hệ trước không có công nghệ Near Insight với quá trình sử dụng xung nhìn gần đến 46% trong giới hạn đường tăng từ 0.50

Cư ly: 14mm - ADD: +0.75~+3.00 | **Cư ly:** 17mm - ADD: +0.75~+3.50

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Essentials Active Plus - Đa tròng váng phủ Max AZ — **Ký hiệu:** BLUEMAX

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.67	Transitions gen S (*)	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	11,480
	Transitions gen S				11,480
	BlueUV Capture+				6,480
	Clear				6,280
1.6	Transitions gen S (*)	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	10,380
	Transitions gen S				10,380
	BlueUV Capture+				5,180
	Clear				4,980
1.59	Transitions gen S (*)	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	10,380
	Transitions gen S				10,380
	BlueUV Capture+				5,980
	Clear				5,680
1.56	SUN X Đổi màu khói	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	4,280
	BlueUV Capture+				3,180
	Clear				2,980
1.53 TRIVEX	Clear (**)	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	5,480
1.5	Transitions gen S (*)	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	5,180
	Transitions gen S				5,180
	BlueUV Capture+				2,980
	Clear				2,680

(*) Tròng đánh tại Lab nước ngoài
(**) Sản phẩm Essentials

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



Cự ly: 14mm - ADD: +0.75~+3.00| **Cự ly:** 17mm - ADD: +0.75~+3.50 Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Essentials Everyday Plus - Đa tròng váng phủ Max AZ

Ký hiệu: EM

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.67	Transitions GEN S (*)	+9~-14 | 0~-6	55-75	-14	10,480
	Transitions GEN S				10,480
	BlueUV Capture.				5,380
	Clear				5,280
1.6	Transitions GEN S (*)	+8~-12 | 0~-6	55-75	-12	9,280
	Transitions GEN S				9,280
	BlueUV Capture.				4,180
	Clear				3,980
1.59	Transitions GEN S (*)	+6~-10 | 0~-6	55-75	-10	9,280
	Transitions GEN S				9,280
	BlueUV Capture.				4,980
	Clear				4,580
1.56	SUN X Đổi màu khói	+6~-10 | 0~-6	55-75	-10	3,580
	BlueUV Capture.				2,480
	Clear				2,280
1.53 TRIVEX	Clear (**)	+6~-10 | 0~-6	55-75	-10	4,380
1.5	Transitions GEN S (*)	+6~-10 | 0~-6	55-75	-10	4,680
	Transitions GEN S				4,680
	BlueUV Capture.				2,280
	Clear				2,080

Degression: 1.0 / 1.5 / 2.0 Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Essentials Home & Work - Đa tròng váng phủ Max AZ

Ký hiệu: EHM

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.6	BlueUV Capture. (**)	+8~-12 | 0~-6	55-75	-12	4,280
1.5	BlueUV Capture. (**)	+6~-10 | 0~-6	55-75	-10	2,380

(*) Tròng đánh tại Lab nước ngoài
(**) Sản phẩm Essentials

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG SMART-LENS

Cự ly: 15mm - **ADD:** +1.00 → +3.00

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Smartlens - Váng phủ Max AZ — Ký hiệu: 9 M — Giá đặc biệt

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu	ADD	Phi	Đơn giá
1.56	SUN X Đổi màu khói ●	0→+2	+1→+3	70	2,980
	BlueUV Capture+				1,780
	Clear				1,568
1.53 TRIVEX	Clear	0→+2	+1→+3	70	3,580

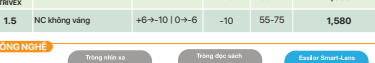
Cự ly: 15mm - **ADD:** +0.75 → +3.00

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Smartlens - Váng phủ Max AZ — Ký hiệu: 9 M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	M.Comp	Phi	Đơn giá
1.6	BlueUV Capture+	+8→-12 | 0→-6	-12	55-75	3,380
	Clear				3,380
1.59	BlueUV Capture+	+6→-10 | 0→-6	-10	60-80	4,080
	Clear				4,080
1.56	SUN X Đổi màu khói ●	+6→-10 | 0→-6	-10	55-75	3,280
	BlueUV Capture+				2,280
	Clear				2,080
	HC tráng cứng				1,880
1.53 TRIVEX	Clear	+6→-10 | 0→-6	-10	55-70	4,080
1.5	NC không váng	+6→-10 | 0→-6	-10	55-75	1,580

CÔNG NGHỆ



• Đặc tính	Nhìn xa rõ nét	Nhìn gần rõ nét	Nhìn rõ cả 3 khoảng cách
• Phù hợp	Hoạt động ngoài trời/ lái xe	Đọc sách, làm việc gần	Tất cả hoạt động
• Giới hạn	Người bị lão thị khó nhìn chi tiết nhỏ	Không đáp ứng chonhu cầu nhìn xa	Không có giới hạn

HIỆU QUẢ




ĐA TRÒNG CAO CẤP
VARILUX
Đặt tại Lab Việt Nam

MỘT HƠI KHÁCH HÀNG ĐÃ TRẢI NGHIỆM SỰ HOÀN HẢO HƠI LUÔN LÀ LỰA CHỌN Varilux

Varilux®

THƯƠNG HIỆU TIÊN PHONG VÀ LUÔN DẪN ĐẦU NHIỀU NĂM QUA

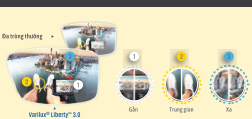
Thương hiệu kính đa tròng hàng đầu thế giới từ 1959 không ngừng liên tục đổi mới mang đến giải pháp toàn diện về thị lực.

SẢN PHẨM

Varilux. Liberty. 3.0

TẦM NHÌN RỘNG VÀ TỰ NHIÊN

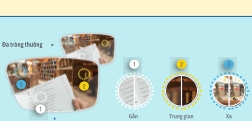
Thoải mái trong mọi hoạt động hàng ngày với khả năng thích nghi nhanh chóng.



Varilux. Comfort Max

TẦM NHÌN SẮC NÉT LINH HOẠT

Thị lực luôn rõ nét trong mọi hoạt động hàng ngày, kể cả điều kiện ánh sáng thấp.



Varilux. Physio extensee.

TẦM NHÌN RÕ NÉT KỂ CẢ KHI DI CHUYỂN

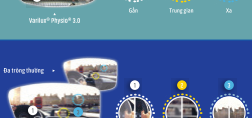
Tận hưởng thị lực nhạy bén và sắc nét chưa từng có.



Varilux. X series.

ĐA TRÒNG VARILUX HOÀN HẢO - VƯỢT TRÊN MỌI GIỚI HẠN

Thích ứng hoàn hảo cho mọi chuyển động mắt với công nghệ trí tuệ nhân tạo thông minh





Varilux®

TẦM NHÌN NHÌN SẮC NÉT THÍCH ỨNG TỪNG CHUYỂN ĐỘNG MẮT

ĐẶC ĐIỂM				TÍNH NĂNG
Góc nhìn rộng	● ● ● ● ● ○ ○	Tương phản màu sắc	● ● ● ● ● ○ ○	• Vùng nhìn rộng, thoải mái. • Chuyển tiếp nhẹ nhàng, êm mượt.
Dễ thích nghi	● ● ● ● ● ○ ○	Chuyển tiếp vùng nhìn	● ● ● ● ● ○ ○	
Thoải mái mọi hoạt động	● ● ● ● ● ○ ○	Cân bằng khi di chuyển	● ● ● ● ● ○ ○	
Góc nhìn rộng	● ● ● ● ● ● ○	Tương phản màu sắc	● ● ● ● ● ● ○	• Thị lực thoải mái tự nhiên suốt cả ngày. • Nhìn rõ với tư thế tự nhiên trong mọi điều kiện sáng.
Dễ thích nghi	● ● ● ● ● ● ○	Chuyển tiếp vùng nhìn	● ● ● ● ● ● ○	
Thoải mái mọi hoạt động	● ● ● ● ● ● ○	Cân bằng khi di chuyển	● ● ● ● ● ● ○	
Góc nhìn rộng	● ● ● ● ● ● ○	Tương phản màu sắc	● ● ● ● ● ● ○	• Thiết kế phối hợp thị lực 2 mắt đồng đều, giúp tầm nhìn linh hoạt trong mọi hoạt động.
Dễ thích nghi	● ● ● ● ● ● ○	Chuyển tiếp vùng nhìn	● ● ● ● ● ● ○	
Thoải mái mọi hoạt động	● ● ● ● ● ● ○	Cân bằng khi di chuyển	● ● ● ● ● ● ○	
Góc nhìn rộng	● ● ● ● ● ● ●	Tương phản màu sắc	● ● ● ● ● ● ●	• Sắc nét ngay trong mọi chuyển động • Thích nghi nhanh trong ngay từ ngày đầu đeo kính • Mở rộng vùng nhìn +67% so với kính đa tròng cao cấp khác
Dễ thích nghi	● ● ● ● ● ● ●	Chuyển tiếp vùng nhìn	● ● ● ● ● ● ●	
Thoải mái mọi hoạt động	● ● ● ● ● ● ●	Cân bằng khi di chuyển	● ● ● ● ● ● ●	

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00 | **Cự ly:** 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Liberty 3.0 váng phủ Max AZ			Ký hiệu: M		Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Liberty 3.0	Liberty 3.0 Fit
1.67	Transitions Gen S ●	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	14,480	16,580
	BlueUV Capture.				8,880	10,980
	Clear				8,680	10,680
1.6	Transitions Gen S ●	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	11,880	13,980
	BlueUV Capture.				6,980	8,980
	Clear				6,780	8,780
1.59	Transitions Gen S ●	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	12,480	14,400
	BlueUV Capture.				7,780	9,880
	Clear				7,580	9,580
1.56	BlueUV Capture.	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	4,980	6,980
	Clear				4,680	6,780
1.5	Transitions Gen S ●	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	7,780	9,880
	BlueUV Capture.				4,680	6,780
	Clear				4,580	6,580

CÔNG NGHỆ NỔI BẬT

VÙNG NHÌN RỘNG HƠN +65% SO VỚI ĐA TRÒNG THÔNG THƯỜNG



Đa tròng thường



Varilux Liberty 3.0



CÔNG NGHỆ PATH OPTIMIZER

40 triệu kết hợp dưỡng nhìn giúp tăng độ sắc nét và nhìn rõ từ xa đến gần với sự chuyển tiếp vùng nhìn mượt mà, dễ chịu.

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00 | **Cự ly:** 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Comfort Max váng phủ Max AZ			Ký hiệu: ⓜM		Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Comfort Max	Comfort Max Fit
1.67	Transitions gen S ●	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	18,480	20,480
	BlueUV Capture.				11,980	13,980
	Clear				11,680	13,780
1.6	Transitions gen S ●	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	15,080	17,080
	BlueUV Capture.				9,280	11,380
	Clear				9,080	11,180
1.59	Transitions gen S ●	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	15,580	17,680
	BlueUV Capture.				10,080	12,180
	Clear				9,780	11,880
1.56	BlueUV Capture.	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	7,280	9,380
	Clear				7,080	9,080
1.5	Transitions gen S ●	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	10,980	12,980
	BlueUV Capture.				6,980	9,080
	Clear				6,880	8,980

CÔNG NGHỆ NỔI BẬT

W.A.V.E. 2.0™

Tính toán sự thay đổi kích thước đồng tử và lượng ánh sáng đi qua giúp mắt nhìn rõ nét và thoải mái kể cả trong điều kiện ánh sáng thấp



FLEXOPTIM™

Vùng nhìn mở rộng lên đến 46%, tăng thêm đến 22? tư thế nhìn đa dạng giúp bạn tận hưởng tầm nhìn thoải mái và tự nhiên.



Thị lực thoải mái cả ngày

Góc nhìn rộng

Lấy nét linh hoạt

Chuyển tiếp êm mượt

Tư thế tự nhiên



ĐA TRÒNG >> Varilux. Physio. 3.0

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00 | **Cự ly:** 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Đa tròng Varilux Physio 3.0 váng phủ Max AZ			Ký hiệu: H→G M		Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phí	M.Comp	Physio 3.0	Physio 3.0 Fit
1.67	Clear	+9→-14 | 0→-6		-14	16,880	18,980
1.6	Clear	+8→-12 | 0→-6		-12	13,780	15,880
1.59	Clear	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	14,480	16,580
1.53 TRIVEX	Clear	+6→-10 | 0→-6		-10	14,080	NA
1.5	Clear	+6→-10 | 0→-6		-10	11,780	13,880

CÔNG NGHỆ NỔI BẬT

Chuyển tiếp liền mạch hơn **+78%** so với đa tròng thường khác



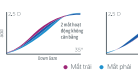
Đa tròng thông thường



Varilux. Physio. 3.0

BINOCULAR BOOSTER™

Phân tích độ khúc xạ 2 mắt khi cùng chuyển động, tạo sự chuyển tiếp êm mượt giữa các khoảng cách xa gần, đảm bảo tầm nhìn êm mượt tức thì.



W.A.V.E. 2.0™

Tính toán sự thay đổi kích thước đồng tử và lượng ánh sáng đi qua giúp mắt nhìn rõ nét và thoải mái kể cả trong điều kiện ánh sáng thấp





Thoải mái tận hưởng vùng nhìn trung gian xung quanh bạn

Transmission International Ltd Đầu năm 2020, Quý khách hàng giảm các loại kính trong kính, các thương hiệu đại diện cho kính đa tròng.

essilor
Nâng Tầm
Thị Giác

Thiết kế và hiệu suất của Varilux® Immersia™

Khoảng cách khi dùng điện thoại thông minh

Khi dùng điện thoại thông minh, người đeo có góc nhìn trung bình khoảng 25,6[2], thấp hơn so với khi đeo kính đa tròng, dẫn tới xu hướng cúi đầu xuống thay vì hạ tầm mắt.

Bằng cách đặt vùng nhìn gần cao hơn trên tròng kính, Varilux® Immersia™ cho phép người đeo dễ dàng nhìn gần hơn, từ đó duy trì **tư thế đầu tự nhiên khi ngồi trước màn hình**[3].

tăng từ **+38%** lên **+54%**

Khoảng tư thế đầu linh hoạt với tầm nhìn rõ so với kính đa tròng thông thường[3].



Kính đa tròng thông thường



Tròng kính Varilux® Immersia™



Kính đa tròng tiêu chuẩn



Tròng kính Varilux® Immersia™

Khoảng cách nhìn

Tròng kính Varilux® Immersia™ **được thiết kế công thái học dành riêng cho việc dùng máy tính**[1]. Khi nhìn thẳng về phía trước, người đeo có thể quan sát màn hình máy tính hoặc vùng cần tập trung và chỉ phải điều chỉnh tối thiểu đầu và mắt.

Góc nghiêng đầu công thái học được khuyến cáo để có cảm giác thoải mái khi dùng máy tính là 0° đến +10°.

Với kính đa tròng tiêu chuẩn, người đeo phải nâng đầu ở góc -8°. Với tròng kính Varilux® Immersia™, đầu nghiêng một góc gần hơn so với mức khuyến cáo công thái học 0° -1° hoặc -2°, tùy theo dòng kính[3].

Kết quả thu được **là cảm giác thoải mái khi sử dụng thiết bị số như máy tính hoặc laptop**[1], cho phép người đeo duy trì tư thế công thái học phù hợp.

1. Dumbleton K., Jones L., Wolffsohn, Annaidh en, Boldissarro, Cai Xiaoli, et al. Hướng dẫn thực hành lâm sàng về việc sử dụng thiết bị kỹ thuật số và thị lực. Báo cáo của Ủy ban Quốc tế về Thị lực. Cont Lens Anterior Eye. 2021 Dec;44(6):101-116. doi: 10.1016/j.clae.2021.10.030. Epub 2021 Nov 10. PMID: 34772628.
2. Ellis Jonathan D., Ellis Elizabeth A., Mutti Donald O., Cleary Paul A., Zadnik Karla. Evaluation of Visual Strategies for Vision Testing and Effects of Uncorrected Myopia. JAMA Ophthalmology. 2005;123(8):1031-1038. doi:10.1001/archopht.123.8.1031
3. Dumbleton K., Jones L., Wolffsohn, Annaidh en, Boldissarro, Cai Xiaoli, et al. Hướng dẫn thực hành lâm sàng về việc sử dụng thiết bị kỹ thuật số và thị lực. Báo cáo của Ủy ban Quốc tế về Thị lực. Cont Lens Anterior Eye. 2021 Dec;44(6):101-116. doi: 10.1016/j.clae.2021.10.030. Epub 2021 Nov 10. PMID: 34772628.
4. Nghiên cứu nội bộ của Essilor, 2020. Một phòng nghiên cứu và phát triển mô hình kỹ thuật số của tròng kính đa tròng Varilux® Immersia™ được thiết kế bởi Essilor, được so sánh với một mô hình kỹ thuật số của tròng kính đa tròng khác được thiết kế bởi Essilor. Dữ liệu trên file.

Khoảng cách khi trò chuyện

Để đáp ứng các nhu cầu nhìn gần khác nhau, tròng kính Varilux® Immersia™ có hai loại, mỗi loại cho khoảng cách đáng tin cậy tối đa khác nhau — bất kể độ ADD của đơn kính.

Varilux. Immersia.mid



- Thị lực tối đa **1,5 mét**, khoảng cách tối đa trung bình tới vật thể đặt trên bàn và tối ngưỡi trò chuyện đối diện ở khoảng cách gần.
- **Dễ dàng chuyển đổi giữa các thiết bị khác nhau**[1].
- Phù hợp với các hoạt động nhìn gần và vùng nhìn trung gian trong thời gian dài, **ít thay đổi tư thế**.
- Sự chênh lệch khúc xạ mượt so với Varilux® Digitime® mid.

+19% **Thể tích vùng nhìn rộng hơn** tối 80 cm so với tròng kính Varilux® Digitime® mid[2].

- Được khuyến dùng cho người **lão thị** có tật khúc xạ như **một cặp kính bổ sung** bên cạnh các loại kính Varilux® chính.

Varilux. Immersia.room





- Thị lực tối đa **3 mét**, khoảng cách trung bình khi trò chuyện trong bối cảnh thông thường hoặc công việc.
- **Tối ưu cho việc quan sát linh hoạt ở khoảng cách gần và trung bình**[1].
- Phù hợp với các hoạt động nhìn gần và vùng nhìn trung gian trong thời gian dài, **thường xuyên thay đổi tư thế**.
- Khoảng cách tối đa được hạ thấp hơn trên tròng kính so với tròng kính Varilux® Digitime® room**để có tư thế đầu tự nhiên**.

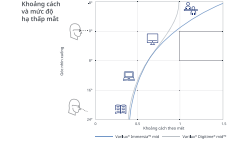
+31% **Thể tích vùng nhìn rộng hơn** tại 80 cm tối 3 m so với tròng kính Varilux® Digitime® room[2]

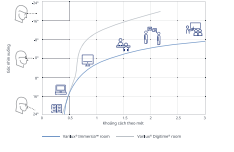
- Phù hợp dùng **làm cặp kính đầu tiên** cho người bị **lão thị** không tật khúc xạ không muốn đeo kính đa tròng thường xuyên hoặc cho người **lão thị** đeo kính áp tròng.

Varilux® Immersia™ có quy trình đặt kính đơn giản: chỉ như với kính đa tròng, thông tin cần thiết duy nhất là độ ADD và đơn kính đánh giá thị lực.

Varilux® Immersia™ so với Varilux® Digitime®

Thiết kế của Varilux® Immersia™ được tối ưu để hỗ trợ linh hoạt các hoạt động nhìn ở khoảng cách gần và trung bình[1] mở rộng độ chuyên sâu trường nhìn so với Varilux® Digitime® và cải thiện tư thế của người đeo. Sự chênh lệch khúc xạ mượt mà kết hợp với vùng nhìn mở rộng khi nhìn gần cho phép **chuyển đổi dễ dàng giữa các thiết bị**[1].





1) Từ Essilor Luxottica (2023). Theo các nghiên cứu trong nghiên cứu về phân bố nhìn và thể phóng thể tích vùng nhìn ở độ tuổi từ 35 đến 55 và từ 55 đến 65 tuổi.
2) Từ Essilor Luxottica (2023). Theo các nghiên cứu trong nghiên cứu về phân bố nhìn và thể phóng thể tích vùng nhìn ở độ tuổi từ 35 đến 55 và từ 55 đến 65 tuổi sử dụng kính mới.



ĐA TRÒNG VĂN PHÒNG

Varilux. Immersio.

Cự ly: 12mm
Mid: Vùng nhìn xa tối đa 1.5m | **Room:** vùng nhìn xa tối đa 3m

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Immersia Váng phủ Max AZ — Ký hiệu: Mid (M) - Room (M)

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu/ Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.67	BlueUV Capture+	+9 → -14 | 0 → -6	55-80	-14	8,380
	Clear				8,180
1.6	BlueUV Capture+	+8 → -12 | 0 → -6	55-80	-12	6,480
	Clear				6,280
1.59	BlueUV Capture+	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	7,480
	Clear				7,080
1.56	BlueUV Capture+	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	4,880
	Clear				4,680
1.5	BlueUV Capture+	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	4,380
	Clear				4,080

GIẢI PHÁP TỐI ƯU CHO VÙNG NHÌN GẦN VÀ TRUNG GIAN

VÙNG NHÌN GẦN

- Góc nhìn gần
- Duy trì tư thế tự nhiên khi ngồi trước màn hình.

tăng tới **+38%** lên **+54%**

khoảng tư thế đầu linh hoạt với tầm nhìn rõ so với kính đa tròng thông thường.[1]



Kính đa tròng thông thường



Tròng kính Varilux® Immersia™

KHOẢNG CÁCH KHI TRÒ CHUYỆN - BẤT KỂ ĐỘ ADD CỦA ĐƠN KÍNH

Varilux Immersia có hai dòng sản phẩm khác nhau, đáp ứng cho nhu cầu nhìn gần khác nhau



- Thị lực tối đa 1.5 mét
- Dễ dàng chuyển đổi giữa các thiết bị khác nhau.

+55% **độ rõ nét hình ảnh 3D ở khoảng cách gần** so với kính đa tròng thông thường

Varilux. Immersia. mid



- Thị lực tối đa 3 mét
- Tối ưu việc quan sát linh hoạt ở khoảng cách gần và trung bình.

+22% **độ rõ nét hình ảnh 3D ở khoảng cách gần** so với kính đa tròng thông thường

Varilux. Immersia. room



TRÒNG ĐÁNH KỸ THUẬT SỐ

Đặt tại Lab nước ngoài

Xperio®

Trọng kính mát đồng hành cùng nhịp sống của bạn

Tròng kính mát Xperio® với Crizal® Sun XProtect™ mang đến cho khách hàng độ bảo vệ vượt trội mà họ mong đợi khi sử dụng kính mát, và ngay cả khi không đeo kính, để họ có thể tập trung tận hưởng cuộc sống hàng ngày thay vì phải bận tâm đến chiếc kính của mình.

50% Không bào quản kính mát đúng cách[1]

55% Giảm hoặc ngừng sử dụng kính mát khi trông kính bị trầy xước[2]

77% cho rằng khả năng chống trầy xước là một thuộc tính cực kỳ quan trọng khi chọn kính mát có độ[3]

Crizal® Sun XProtect™ with Ionic Shield Technology

Tròng kính mát phân cực Xperio®

Lớp phủ với ánh vàng tinh tế trên bề mặt trước là dấu hiệu nhận biết cho cam kết của Crizal® Sun XProtect™ rằng tròng kính mát Xperio® được trang bị khả năng bảo vệ vượt trội hạn chế trầy xước và hạn chế bám bẩn.

Khả năng bảo vệ vượt trội chống trầy xước và chống bám bẩn cho tròng kính mát[b]

- Khả năng hạn chế trầy xước tốt gấp hơn 2 lần so với Crizal® Sun UV[c]
- Khả năng hạn chế bám bẩn tốt hơn hơn 2 lần so với Crizal® Sun UV[d]
- Khả năng bảo vệ vượt trội khỏi bụi và nước
- Bảo vệ khỏi ánh chói và tia UV ở cả hai mặt tròng kính[f]
- Có sẵn trên tròng kính mát Xperio® Polarized
- Phù hợp với mọi kiểu gọng kính mát có độ[g]
- Bảo hành 1 năm



Công nghệ lá chắn ion
Khả năng hạn chế bám bẩn vượt trội ở mặt trước.
Khả năng hạn chế trầy xước vượt trội ở mặt trước.
Lớp phủ tráng cứng

Tròng kính mát

Lớp phủ tráng cứng

Lớp phủ mặt sau
Hạn chế bám bẩn
Hạn chế phản quang
Hạn chế trầy xước
Bảo vệ khỏi tia UV mặt sau

(a) Dựa trên số liệu từ thử nghiệm Stain Release Test được thực hiện bởi phòng thí nghiệm độc lập trên thị trường năm 2020. (b) Tròng kính mát Xperio phù hợp với tròng kính mát có độ. Dựa trên số liệu từ ISTM Bayer Test và Stain Release Test được thực hiện bởi phòng thí nghiệm độc lập trên thị trường năm 2020. (c) Dựa trên số liệu từ ISTM Bayer Test được thực hiện bởi phòng thí nghiệm độc lập trên thị trường năm 2020. (d) Dựa trên số liệu từ Stain Release Test được thực hiện bởi phòng thí nghiệm độc lập trên thị trường năm 2020. (e) Xem giấy tờ phù hợp với sản phẩm để biết thêm chi tiết. (f) Xem Sun Protection Factor™ (SPF™) là chỉ số được đo trên Essilor® phải thấp hơn 100 để đảm bảo tròng kính mát có khả năng bảo vệ khỏi tia UV ở cả hai mặt. (g) Tròng kính mát Xperio® Polarized không phù hợp với kính có độ cao hơn +3.00 hoặc -6.00 hoặc có độ loạn thị cao hơn 2.00 dp.

CÔNG NGHỆ VƯỢT TRỘI – ĐƯỢC CHỨNG MINH QUA CÁC KIỂM NGHIỆM NGHIÊM NGẶT

Được kiểm nghiệm và chứng nhận bởi đội ngũ R&D của Essilor cùng các phòng thí nghiệm kiểm định độc lập, lớp phủ **Crizal® Sun XProtect** với Công nghệ Ion Shield mới mang đến khả năng chống mài mòn vượt trội, giúp tròng kính bền bỉ trước những tác động trong quá trình sử dụng – để bạn tận hưởng trọn vẹn những trải nghiệm dưới ánh nắng mặt trời:



1. Kiểm nghiệm khả năng chống mài mòn

- Chứng minh khả năng chống mài mòn vượt trội của lớp phủ.
- Sử dụng các vật liệu mài mòn có độ khắc nghiệt cao hơn so với bài kiểm nghiệm Sand Eraser truyền thống.
- Khả năng chống trầy xước tốt hơn 2 lần so với Crizal® Sun UV.

Bảo vệ tròng kính khỏi trầy xước vượt trội, giúp kính luôn bền đẹp theo thời gian.

2. Kiểm nghiệm độ bền và dễ vệ sinh

- Đánh giá độ bền của lớp phủ trong quá trình vệ sinh tròng kính.
- Thực hiện 20.000 lần lau kính với mực được phun lên bề mặt tròng kính, so với 5.000 lần lau.
- Mô phỏng tần suất vệ sinh tròng kính tương đương 2 năm sử dụng.
- Khả năng chống bám bẩn tốt hơn 2 lần so với Crizal® Sun UV.

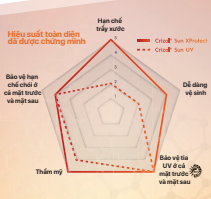
Dễ lau sạch vết bẩn, hạn chế bám dầu vân tay và giúp tròng kính luôn trong sạch.

3. Kiểm nghiệm độ bền và dễ vệ sinh

- Đánh giá khả năng chống mài mòn của tròng kính.
- Tròng kính được đặt trong thùng quay cùng hỗn hợp các vật liệu mài mòn.
- Mô phỏng mức độ hao mòn tương đương 1 năm sử dụng.

TRÒNG KÍNH MẶT TRỜI GIỮ VẺ NGOÀI NHƯ MỚI LÂU HƠN.

Crizal® Sun XProtect™ đã trải qua các thử nghiệm nghiêm ngặt bởi đội ngũ Nghiên cứu & Phát triển của Essilor và được xác thực bởi các phòng thí nghiệm độc lập bên thứ ba nhằm mô phỏng tới hai năm sử dụng thực tế. Kết quả chứng minh rằng tròng kính mát Xperio® có thể hạn chế hiệu quả các tác động hao mòn trong quá trình sử dụng hằng ngày và duy trì độ bền lâu hơn.



Kính mát bảo vệ đôi mắt của chúng ta, nhưng chúng cũng cần được bảo vệ.

Sử dụng ngoài trời khiến tròng kính đối mặt với nhiều tác nhân gây hại:



85% người tiêu dùng tham gia khảo sát cho biết họ "rất thích" điều này và "có khả năng sẽ mua sản phẩm."[4]

Crizal Sun XProtect – with Ionic Shield Technology

Stylistic™ wrap lenses



PHONG CÁCH SÀNH ĐIỆU BẢO VỆ THỊ LỰC TOÀN DIỆN

Danh mục tròng kính Stylistic™ của Essilor bao gồm tròng kính đơn tròng và kính đa tròng Varilux®, với nhiều lựa chọn về chất liệu và màu sắc nhằm đáp ứng nhu cầu của mọi khách hàng.

CÔNG NGHỆ W.A.V.E 2.0



Phía sau tròng kính mắt, kích thước đồng tử tăng lên do độ chói giảm.

Độ sắc nét của hình ảnh (cảm nhận mặt sóng) giảm khi kích thước đồng tử tăng lên.

Đường kính đồng tử càng lớn, mức độ nhiễu loạn càng cao.

Công nghệ W.A.V.E. 2.0 kiểm soát quang sai của tròng kính nhằm giảm thiểu sự biến dạng trong mặt sóng đi qua tròng kính.

MANG LẠI SỰ THOẢI MÁI HƠN CẢI THIỆN ĐỘ RÕ NÉT

Tròng kính cong Stylistic™ được thiết kế để phù hợp với các loại gọng kính thời trang và gọng kính độ cong cao phổ biến có kích thước lớn, đáp ứng hầu hết đơn kính, đồng thời mang lại chất lượng thị giác tối ưu cho người đeo, bất kể phong cách hoặc nhu cầu trong cuộc sống.



STYLISTIC – ĐỘ CONG BASE PHÙ HỢP TỪNG GỌNG KÍNH, HOÀN THIỆN VẺ ĐẸP CHO GỌNG KÍNH MÁT

1 KIỂM TRA ĐỘ TƯƠNG THÍCH CỦA GỌNG KÍNH

TƯƠNG THÍCH



Kim loại nguyên khung

Nhựa nguyên khung

Xỏ cước

Không vành (khoan ốc)

KHÔNG TƯƠNG THÍCH



Kính dạng mặt nạ, kính chắn

Gọng có thanh ngang phía trên

Tròng kính có thể thay đổi

Gọng có bản lề hở

2 ĐO ĐẠC

Đo độ cong của gọng và xác định độ cong cần thiết của tròng kính, nhằm đảm bảo kính mát có độ đạt tỉnh thẩm mỹ tối ưu.

3 ĐẶT HÀNG

Bắt buộc phải sử dụng thông số gọng kính để tối ưu hóa trọng lượng và độ dày của tròng kính.
Dữ liệu cần cung cấp
A size (chiều ngang gọng kính),
B size (chiều cao gọng kính),
DBL và độ cong gọng
- Độ cong của tròng kính
- Khoảng cách đồng tử và chiều cao lắp kính từng mắt
- Đơn kính của khách hàng

4 MÀI LẮP

- Tròng kính Stylistic™ được khắc và dòng dấu để đơn giản hóa quá trình mài lắp kính.
- Tròng kính Stylistic™ (đơn tròng và đa tròng Varilux® Stylistic™), được lắp theo khoảng cách đồng tử nhìn xa.
- Để kiểm tra độ kính, vui lòng tham khảo hai dòng công suất được ghi trên nhãn.



TRÒNG ĐÁNH KỸ THUẬT SỐ > LAB NƯỚC NGOÀI

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đơn tròng kỹ thuật số váng phủ Crizal Natural Look					Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	SV	SV 360
1.74	Transitions GEN S	+10→-18 | 0→-6	55-80	-18	18,480	19,380
	BlueUV Capture.				12,680	14,880
	Clear				12,380	14,480
1.67	Transitions GEN S	+9→-13 | 0→-6	55-80	-13	11,580	13,580
	Transitions XTRACTIVE				11,580	13,580
	Transitions XTRACTIVE Polarized				12,380	14,480
	Xperio + Crizal Sun Protect	+8→-13 | 0→-4			10,480	NA
	BlueUV Capture.	+8→-13 | 0→-6			6,680	8,680
	Clear				6,380	8,480
1.6	Transitions GEN S	+8→-13 | 0→-6	55-80	-13	9,680	11,780
	Transitions XTRACTIVE				9,680	11,780
	Transitions XTRACTIVE Polarized				10,280	12,580
	Xperio + Crizal Sun Protect	+8→-12 | 0→-4		-12	8,580	NA
	BlueUV Capture.	+8→-13 | 0→-6		-13	5,580	7,680
	Clear				5,380	7,480
1.59	Transitions GEN S	+8→-10 | 0→-6	55-79	-10	10,180	12,280
	Transitions XTRACTIVE				10,180	12,280
	Xperio + Crizal Sun Protect	+6→-10 | 0→-4	55-75		9,080	NA
	BlueUV Capture.	+8→-10 | 0→-6			5,780	7,880
	Clear				5,680	7,680
1.5	Transitions GEN S	+10→-12 | 0→-6	55-75	-12	7,380	9,480
	Transitions XTRACTIVE				7,380	9,480
	Transitions XTRACTIVE Polarized				8,080	10,180
	Xperio + Crizal Sun Protect	+6→-8 | 0→-4	55-74	-8	7,080	NA
	BlueUV Capture.	+10→-12 | 0→-6	55-80	-12	3,980	5,880
	Clear				3,680	5,780

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Hai tròng váng phủ Crizal Natural Look					ADD: +1.00→+3.50
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.59	Clear	+8.5→-10 | 0→-6	55-76	-10	5,080
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-4	55-76	-10	7,480
	Clear				2,980

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



TRÒNG KÍNH STYLISTIC

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đơn tròng Stylistic - Váng phủ Crizal Natural Look

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Base	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.67	Xperio+ Crizal sun UV protect	+3→6 | 0→4	4.75	80	-6	12,680
		+4→5 | 0→4	6.00	80		8,980
	BlueUV Capture.	+5→6 | 0→4	6.75	80		
	Clear	+6→3 | 0→4	8.00	75		8,780
1.6	Xperio+ Crizal sun UV protect	+3→6 | 0→4	4.75	80	-5	10,780
		+4→5 | 0→4	5.50	80		
		+5→6 | 0→4	6.75	80		7,680
	Clear	+6→3 | 0→4	8.50	75		
1.59	Transitions sensS	+3→7 | 0→4	5.50	79	-7	12,680
		+6→4 | 0→4	8.50	79		
	Xperio+ Crizal sun UV protect	+1→4 | 0→4	4.75	80	-4	11,280
		+2→3 | 0→4	5.50	80		8,180
	BlueUV Capture.	+3→2 | 0→4	7.00	80		
	Clear	+4→1 | 0→4	8.50	80		7,980
1.5	Transitions sensS	+4→6 | 0→4	6.25	75	-6	9,880
		+6→4 | 0→4	8.75	75		
	Xperio+ Crizal sun UV protect	+3→7 | 0→4	5.25	80	-7	9,280
		+4→6 | 0→4	6.25	80		
		+5→5 | 0→4	7.25	80		
		+6→4 | 0→4	8.75	80		
	BlueUV Capture.	+1→4 | 0→4	5.25	80	-4	6,180
		+2→3 | 0→4	6.25	80		
	Clear	+3→2 | 0→4	7.25	80		5,980
		+4→1 | 0→4	8.75	75		

ADD: +0.75 → +3.50

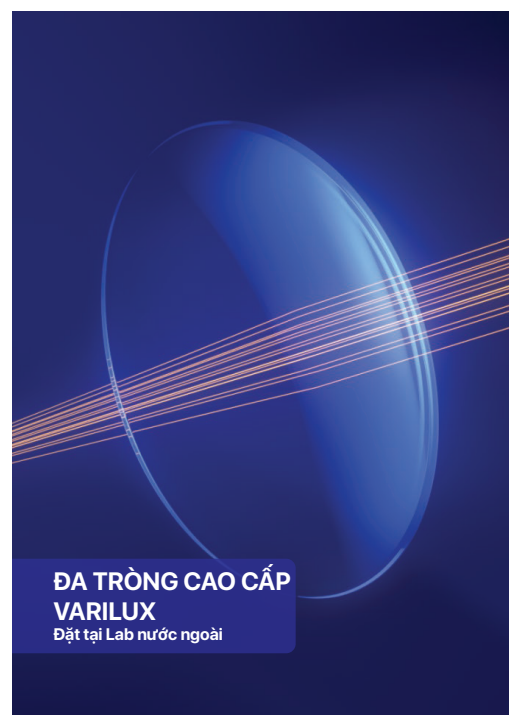
Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Stylistic - Váng phủ Crizal Natural Look — Ký hiệu: M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Base	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.67	Xperio+ Crizal sun UV protect	+3→6 | 0→4	4.75	80	-6	14,780
		+4→5 | 0→4	6.00	80		
		+5→4 | 0→4	6.75	80		
	Clear	+6→3 | 0→4	8.00	75		10,080
1.6	Xperio+ Crizal sun UV protect	+2→5 | 0→4	4.75	80	-5	12,080
		+3→4 | 0→4	5.50	80		
		+4→3 | 0→4	6.75	80		8,180
	Clear	+5→2 | 0→4	8.50	75		
1.59	Xperio+ Crizal sun UV protect	+1→4 | 0→4	4.75	80	-4	12,580
		+2→3 | 0→4	5.50	80		
		+3→2 | 0→4	7.00	80		8,980
	Clear	+4→1 | 0→4	8.50	80		
1.5	Xperio+ Crizal sun UV protect	0→4 | 0→4	5.25	80	-4	8,680
		+1→3 | 0→4	6.25	80		
		+2→2 | 0→4	7.25	80		
		+3→1 | 0→4	8.25	80		
		+1→4 | 0→4	5.25	80		
		+2→3 | 0→4	6.25	80		5,880
	Clear	+3→2 | 0→4	7.25	80		
		+4→1 | 0→4	8.75	75		

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG CAO CẤP VARILUX

Đặt tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG

VariluX Liberty. 3.0

Cự ly: 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50
Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00
Cự ly: 12mm - **ADD:** +0.75 → +2.50
(Cự ly 12mm chỉ có Clear, BlueUV, Xperio, Xtractive 1.5 và 1.59)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Liberty 3.0 vàng phủ Crizal Natural Look		Ký hiệu: &M		Đơn giá	
Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Liberty 3.0	Liberty 3.0 Fit
1.74	Transitions GEN S	+13→-20 | 0→-6	55-75	-20	25,260	27,580
	BlueUV Capture				16,880	19,280
1.67	Transitions GEN S	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	15,680	17,680
	Transitions XTRACTIVE				15,680	17,680
	Transitions XTRACTIVE Mirror				16,580	NA
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+9→-12 | 0→-4		-12	14,780	10,880
	BlueUV Capture	+9→-14 | 0→-6		-14	9,980	11,980
	Clear				9,780	11,780
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	13,080	15,080
	Transitions XTRACTIVE				13,080	15,080
	Transitions XTRACTIVE Mirror				13,980	NA
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+8→-12 | 0→-4			12,080	14,280
	BlueUV Capture	+8→-12 | 0→-6			8,080	10,080
	Clear				7,880	9,880
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-74	-10	13,580	15,580
	Transitions XTRACTIVE				13,580	NA
	Xperio + Crizal Sun XProtect		55-75		12,580	14,780
	BlueUV Capture				8,980	10,980
	Clear				8,680	10,680
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-70	-10	8,980	10,980
	Transitions XTRACTIVE				8,980	10,980
	Transitions XTRACTIVE Mirror		55-75		9,680	NA
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+6→-10 | 0→-6	55-70		8,680	10,880
	BlueUV Capture	+6→-10 | 0→-4	55-75		5,780	7,780
	Clear				5,680	7,580

Lựa chọn và nâng cấp vàng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp vàng phủ – Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



Cư lý: 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50
Cư lý: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00
Cư lý: 12mm - **ADD:** +0.75 → +2.50
(Cư lý 12mm chỉ có Clear, Blue UV Capture, Xperio, Xtractive 1.5 và 1.59)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Comfort Max váng phủ Crizal Natural Look		Ký hiệu: ©M			Đơn giá	
Chiết suất	**Sản phẩm**	**Độ cầu | Độ loạn**	**Phi**	**M.Comp**	**Comfort Max**	**Comfort Max Fit**
1.74	Transitions GEN S	+13→-20 | 0→-6	55-75	-20	29,580	31,580
	BlueUV Capture.				21,280	23,480
	Clear				20,780	22,780
1.67	Transitions GEN S	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	22,680	24,580
	Transitions XTRACTIVE				22,680	24,580
	Transitions XTRACTIVE Polarized				23,680	25,580
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+9→-12 | 0→-4		-12	18,880	21,080
	BlueUV Capture.	+9→-14 | 0→-6		-14	15,180	17,080
	Clear				14,780	16,780
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	18,680	20,680
	Transitions XTRACTIVE				18,680	20,680
	Transitions XTRACTIVE Polarized				19,580	21,580
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+8→-12 | 0→-4			15,380	17,480
	BlueUV Capture.	+8→-12 | 0→-6			12,080	14,080
	Clear				11,780	13,780
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	19,280	21,180
	Transitions XTRACTIVE				19,280	21,180
	Xperio + Crizal Sun XProtect.				15,880	17,980
	BlueUV Capture.				12,980	14,980
	Clear				12,680	14,680
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	13,980	15,880
	Transitions XTRACTIVE				13,980	15,880
	Transitions XTRACTIVE Polarized				14,680	16,680
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+6→-10 | 0→-4	55-70		11,980	14,080
	BlueUV Capture.	+6→-10 | 0→-6	55-75		9,380	11,380
	Clear				9,180	11,180

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ – Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG VĂN PHÒNG

Varilux Immersia.

Cự ly: 12mm
Mid: Vùng nhìn xa tối đa 1.5m | **Room:** vùng nhìn xa tối đa 3m

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Immersia váng phủ Crizal Natural Look — **Ký hiệu:** Mid iⓏM - Room iⓏM

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu/ Độ loạn	Phí	M.Comp	Đơn giá
1.74	BlueUV Capture.	+13 → -20 | 0 → -6	55-80	-20	15,280
	Clear				14,880
1.67	BlueUV Capture.	+9 → -14 | 0 → -6	55-80	-14	9,780
	Clear				9,480
1.6	BlueUV Capture.	+8 → -12 | 0 → -6	55-80	-12	7,880
	Clear				7,580
1.59	BlueUV Capture.	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	8,780
	Clear				8,480
1.56	BlueUV Capture.	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	6,280
	Clear				5,980
1.5	BlueUV Capture.	+6 → -10 | 0 → -6	55-80	-10	5,680
	Clear				5,380

GIẢI PHÁP TỐI ƯU CHO VÙNG NHÌN GẦN VÀ TRUNG GIAN

VÙNG NHÌN GẦN

- Góc nhìn gần
- Duy trì tư thế tự nhiên khi ngồi trước màn hình.

tăng từ **+38%** lên **+54%**

khoảng tư thế đầu linh hoạt với tầm nhìn rõ so với kính đa tròng thông thường*



Kính đa tròng thông thường



Tròng kính Varilux® Immersia**

KHOẢNG CÁCH KHI TRÒ CHUYỆN - BẤT KỂ ĐỘ ADD CỦA ĐƠN KÍNH

Varilux Immersia có hai dòng sản phẩm khác nhau, đáp ứng cho nhu cầu nhìn gần khác nhau



- Thị lực tối đa 1.5 mét
- Dễ dàng chuyển đổi giữa các thiết bị khác nhau.

+55% **độ rõ nét hình ảnh 3D ở khoảng cách gần** so với kính đa tròng thông thường

Varilux Immersia.mid



- Thị lực tối đa 3 mét
- Tối ưu việc quan sát linh hoạt ở khoảng cách gần và trung nhình.

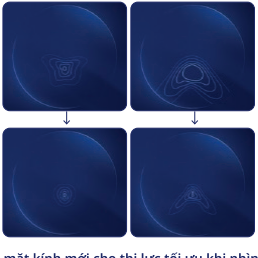
+22% **độ rõ nét hình ảnh 3D ở khoảng cách gần** so với kính đa tròng thông thường

Varilux Immersia.room


Varilux®
Physio® extensee™
Thị lực không giới hạn trong mọi điều kiện ánh sáng.[1]
Công nghệ tròng kính Pupilizer™ mới giúp thị lực sắc nét hơn với độ tương phản vượt trội[1]
essilor
Nâng Tầm Thị Giác

Công nghệ tròng kính Varilux® Physio® extensee™ độc quyền:

Công nghệ tròng kính Pupilizer™ tiên tiến



Nhờ khả năng dự đoán được sự co giãn của đồng tử mà không cần thêm bất kỳ thông số nào, công nghệ tròng kính Pupilizer™ tinh chỉnh mặt sau tròng kính có vai trò điều chỉnh khúc xạ; **để giảm quang sai bậc cao và giảm thiểu hiện tượng nhiễu mặt sóng.**

Giờ đây tròng kính có thể điều chỉnh chính xác hơn theo những thay đổi ở đồng tử của mỗi người đeo, **cải thiện độ sắc nét và tương phản trong mọi điều kiện ánh sáng, kể cả nơi có ánh sáng yếu.**

Bề mặt kính mới cho thị lực tối ưu khi nhìn gần: Công nghệ bề mặt tròng kính Dual Booster™

Varilux® Physio® extensee™ là tròng kính bề mặt kép, được thiết kế chuẩn xác trên cả mặt trước và sau để tạo hiệu ứng phóng đại ở vùng nhìn gần mà không ảnh hưởng tới thấu mỉ của tròng kính hay độ khúc xạ tổng thể. **Bề mặt kép này đem lại thị lực sắc nét để hỗ trợ các hoạt động như đọc chữ nhỏ.**[2]



5. Xperio® Polarized, Transitions® XTRActive® Polarized® không được ứng dụng công nghệ bề mặt kính Dual Booster™, những tuyên bố liên quan không dành cho các sản phẩm này. Cho đến khi công nghệ bề mặt tròng kính Dual Booster™ được ứng dụng cho mẫu Transitions® GEN S™ vào tháng XX.2025, các tuyên bố liên quan tới công nghệ bề mặt tròng kính Dual Booster™ không dành cho sản phẩm này.

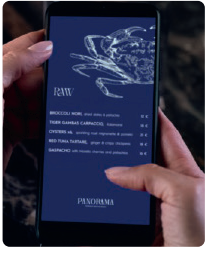
Thị lực tối ưu trong mọi điều kiện ánh sáng[3]

Một tiêu chí mới về thị lực tối ưu, được định nghĩa là khả năng cảm nhận độ tương phản cao và độ sắc nét cao ở các cường độ ánh sáng khác nhau, từ ánh sáng mạnh đến yếu[6].

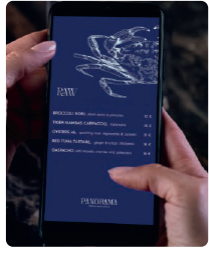
+18%

cải thiện độ tương phản và sắc nét so với tròng kính Varilux® Physio® 3.0 trong mọi điều kiện ánh sáng, kể cả môi trường ánh sáng yếu[7]

Người đeo kính giờ đây có thể tiếp nhận nhiều thông tin hơn, giúp họ nắm bắt các chi tiết tinh tế hơn để nhìn rõ hơn và tận hưởng trọn vẹn hơn vào bất kỳ thời điểm nào.



Tròng Kính Đa Tròng Tiêu Chuẩn[8]



Tròng kính Varilux® Physio® extensee™[8]

6. Không kể đến hiệu ứng lóa.
7. Mô phỏng so với Varilux® Physio® 3.0 – được thực hiện với công nghệ AI Twinning khi nhìn ở khoảng cách gần với độ sáng khác nhau – So sánh giá trị trung bình dựa trên nhiều đơn kính và chất liệu khác nhau, có trọng số theo doanh số toàn cầu – Mô phỏng nghiên cứu và phát triển nội bộ – 2024.
8. Chỉ nhằm mục đích minh họa.

NEW

Varilux® Physio® extensee™

Sự kết hợp độc đáo giữa công nghệ AI Twinning và khả năng mô phỏng đồng tử vượt trội.

Câu nối giữa mắt và ánh sáng.

Thị lực tối ưu trong mọi điều kiện ánh sáng[3]

Thị lực sắc nét hơn với độ tương phản vượt trội[3]

Với công nghệ mới nhất của chúng tôi ứng dụng Artificial Intelligence Twinning

Pupilizer™

Và công nghệ bề mặt trong kính kép MỚI

Dual Booster™

Thị lực được cải thiện nhờ công nghệ trong kính Varilux ® độc quyền

Synchroneyes™

3. Varilux® Physio® extensee™ – nghiên cứu khách hàng – Eurosyn – 2024 – Pháp (n=79 người đeo kính đa tròng).

QUY TRÌNH CHẤM TÂM KÍNH



Quy trình chấm tâm kính + Thông số gọng kính



Quy trình chấm tâm kính + Thông số gọng kính + Phép đo NVB (Hành vi nhìn gần)

Dòng sản phẩm tròng kính cá nhân hoá toàn diện với mẫu tròng kính Varilux Physio extensee tốt nhất, thích ứng cả Hành vi nhìn gần, có 9/10 người có hành vi nhìn gần nặng [1]. Các thiết kế cụ thể Inset, Auto™ và Kam , hiện có thể kết hợp với tròng kính Varilux Physio extensee.
Thông số Eyecode® có trên tất cả các thiết kế.

THÔNG SỐ ĐẶT HÀNG			THÔNG SỐ GỌNG (FIT)			THÓI QUEN NHÌN GẦN
Sản phẩm	PD	FH	WRAP	PANTO	VERTEX	NVB
Varilux Physio extensee track	✓	✓	✓	✓	✓	✓

VISIOFFICE X

EYE-RULER 2



ĐA TRÒNG

Varilux. Physio extensee. track

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00 | **Cự ly:** 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Physio Extensee Track váng phủ Crizal Natural Look — Ký hiệu: ⊗M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.74	Transitions gen S	+13→-18 | 0→-6	55-75	-18	40,880
	BlueUV Capture				31,680
	Clear				31,000
1.67	Transitions gen S	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	33,980
	Transitions XTRACTIVE				33,980
	Transitions XTRACTIVE polarized				34,680
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+8→-12 | 0→-4		-12	32,380
	BlueUV Capture	+9→-14 | 0→-6		-14	25,280
	Clear				25,180
1.6	Transitions gen S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	28,980
	Transitions XTRACTIVE				28,980
	Transitions XTRACTIVE polarized				29,680
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+8→-12 | 0→-4			27,380
	BlueUV Capture	+8→-12 | 0→-6			21,480
	Clear				21,380
1.59	Transitions gen S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	29,580
	Xperio + Crizal Sun XProtect				27,980
	BlueUV Capture				22,680
	Clear				21,980
1.5	Transitions gen S	+7→-10 | 0→-6	55-75	-10	23,280
	Transitions XTRACTIVE				23,280
	Transitions XTRACTIVE polarized	+6→-10 | 0→-6			23,980
	Xperio + Crizal Sun XProtect	+6→-10 | 0→-4	55-70		22,680
	BlueUV Capture	+7→-10 | 0→-6	55-80		18,280
	Clear				17,580

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG

Varilux. Physio extensee.

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.00 | **Cự ly:** 17mm - **ADD:** +0.75 → +3.50

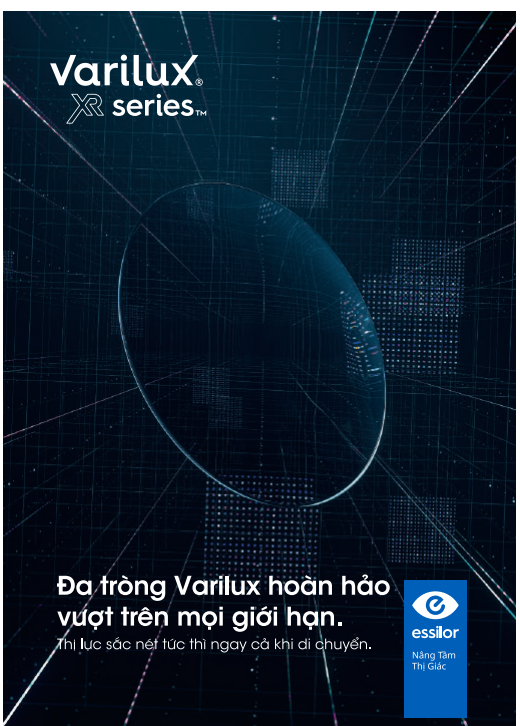
Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux Physio Extensee vàng phủ Crizal Natural Look — **Ký hiệu:** M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá	
					Physio Extensee	Physio Extensee Fit
1.74	Transitions GEN S	+13→-18 | 0→-6	55-75	-18	35,580	39,580
	BlueUV Capture.				25,880	30,480
	Clear				25,780	29,800
1.67	Transitions GEN S	+9→-14 | 0→-6	55-75	-14	30,280	32,580
	Transitions XTRACTIVE				30,280	32,580
	Transitions XTRACTIVE				31,280	33,280
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+8→-12 | 0→-4		-12	25,780	27,880
	BlueUV Capture.	+9→-14 | 0→-6		-14	21,480	23,880
	Clear				21,380	23,780
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	25,180	27,580
	Transitions XTRACTIVE				25,180	27,580
	Transitions XTRACTIVE				26,180	28,280
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+8→-12 | 0→-4			21,280	23,380
	BlueUV Capture.	+8→-12 | 0→-6			17,680	20,080
	Clear				17,580	19,980
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	25,880	28,180
	Xperio + Crizal Sun XProtect.				21,780	23,980
	BlueUV Capture.				18,680	21,280
	Clear				18,480	20,680
1.5	Transitions GEN S	+7→-10 | 0→-6	55-75	-10	19,580	21,880
	Transitions XTRACTIVE				19,580	21,880
	Transitions XTRACTIVE	+6→-10 | 0→-6			20,280	22,580
	Xperio + Crizal Sun XProtect.	+6→-10 | 0→-4	55-70		16,980	19,180
	BlueUV Capture.	+7→-10 | 0→-6	55-80		13,880	16,880
	Clear				13,680	16,180

Lựa chọn và nâng cấp vàng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp vàng phủ - Áp dụng tròng dành tại Lab nước ngoài


Varilux®
XR series™
Đa tròng Varilux hoàn hảo
vượt trên mọi giới hạn.
Thị lực sắc nét tức thì ngay cả khi di chuyển.
essilor
Nâng Tầm
Thị Giác

Kính đa tròng thế hệ mới:

Varilux® XR series™

Thị lực sắc nét ngay cả khi di chuyển*

Ứng dụng công nghệ Trí tuệ Nhân tạo phân tích hành vi thị giác, thiết kế kính đa tròng cá nhân hoá mang lại hiệu suất sắc nét trong từng chuyển động mắt.

Với công nghệ mới dùng trí tuệ nhân tạo để phân tích hành vi nhìn

XR-motion™

Khai thác **các công nghệ tròng kính Varilux® Series độc quyền:**

Xtend™ Nanoptix™

- SẮC NÉT TỪNG CHUYỂN ĐỘNG
- DỄ DÀNG THÍCH NGHI
- CHUYỂN VÙNG MƯỢT MÀ
- SẮC NÉT TỪNG CHI TIẾT

Varilux® design

CÁ NHÂN HÓA CƠ BẢN

Sắc nét tức thì, ngay cả khi chuyển động

Thông số đo cá nhân hóa:
- Khoảng cách đồng tử từng mắt
- Chiều cao lắp kính

Varilux® fit

CÁ NHÂN HÓA THEO VỊ TRÍ THỰC TẾ CỦA TRÒNG KÍNH

Tối ưu hiệu suất thị giác bằng cách xác định chính xác vị trí 3D thực tế của tròng kính trước mắt.

Thông số đo cá nhân hóa:
- Khoảng cách đồng tử từng mắt
- Chiều cao lắp kính
- Độ nghiêng
- Độ ôm cong của gọng
- Khoảng cách đỉnh giác mạc – tròng kính

Varilux® track

CÁ NHÂN HÓA CHUYÊN SÂU CHO THỊ LỰC NHÌN GẦN

Duy trì sự thoải mái lâu dài khi nhìn gần

Thông số đo cá nhân hóa:
- Khoảng cách đồng tử từng mắt
- Chiều cao lắp kính
- Độ nghiêng
- Độ ôm cong của gọng
- Khoảng cách đỉnh giác mạc – tròng kính
- Hành vi thị giác khi nhìn gần – đo bằng NVB 2.0

Varilux® pro



CÁ NHÂN HÓA TOÀN DIỆN ĐƯỢC THIẾT KẾ RIÊNG CHO BẠN

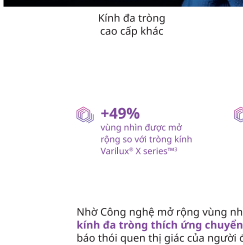
Cá nhân hóa toàn diện cho vùng nhìn riêng biệt

Thông số đo cá nhân hóa:
- Khoảng cách đồng tử từng mắt
- Chiều cao lắp kính
- Độ nghiêng
- Độ ôm cong của gọng
- Khoảng cách đỉnh giác mạc – tròng kính
- Hành vi thị giác khi nhìn gần – đo bằng NVB 2.0
- Công nghệ Eyecode™ với giao thức đo tư thế H3D® mới

*. EssilorLuxottica – Tròng kính Varilux® XR series™ – nghiên cứu khách hàng – Eurosyn – 2022 – Pháp (n=73 người đeo kính đa tròng).

Kính đa tròng đầu tiên thích ứng với chuyển động mắt[1]

Một tiêu chí mới, có tên là thể tích vùng nhìn hữu ích, tính toán khu vực 3D mà tại đó người đeo có thể quan sát rõ nét bất kỳ vật tiêu nào, ngay cả trong khi di chuyển, với khả năng điều hướng mắt nhịp nhàng trong khoảng từ 30cm đến vô cực[2].



Kính đa tròng cao cấp khác



Varilux® XR series™

+49%
vùng nhìn được mở rộng so với tròng kính Varilux® X series™[3]

+67%
vùng nhìn được mở rộng so các dòng kính đa tròng cao cấp khác[4]

Nhờ Công nghệ mở rộng vùng nhìn **Varilux® XR series™ là kính đa tròng thích ứng chuyển động mắt đầu tiên** giúp dự báo thói quen thị giác của người đeo (chuyển động liếc mắt và khoảng cách của vật thể), từ đó đáp ứng với cách chuyển động tự nhiên của mắt. Điều này đem lại thị lực rõ nét và linh hoạt.

1. Mức độ đáp ứng thị giác được định nghĩa dựa trên hai thông số trong thiết kế kính đa tròng: độ khúc xạ và thời quen thị giác.
2. Thể tích vùng nhìn hữu ích là khoảng không gian từ 30cm đến vô cực với: 1/ Thước hai mắt suy giảm tối đa 0.15logMAR (tương đương thước hai mắt ít nhất ~8/10 (0.1)Rev) 2/ Chênh lệch độ cầu chỉ số tính ở 150 lx nhạy chênh lệch độ cầu nhỏ hơn 0.25D.
3. Mô phỏng R&D nội bộ – 2022 – so với tròng kính Varilux® X series™.
4. Mô phỏng nội bộ của EssilorLuxottica International R&D – 2022 – trên toàn dựa trên số đo tròng kính – Phân tích được thực hiện với hầu hết các thương hiệu cạnh tranh liên quan cung cấp kính đa tròng cao cấp có mức độ nhân diện cao đối với người tiêu dùng (Khảo sát về khách hàng và thương hiệu – Ipsos – Quý 3/2022 – BR/CA/CN/FR/IN/IT/JP/UK/US – n=8000). Thể tích vùng nhìn hữu ích xem xét độ rõ nét và sự linh hoạt của chuyển động mắt.



ĐA TRÒNG

Varilux X design

Cự ly: 14mm - **ADD:** +0.75 → +3.50 | **Cự ly:** 18mm - **ADD:** +0.75 → +4.00

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Đa tròng Varilux XR Design vàng phủ Crizal Natural Look Ký hiệu: M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.74	Transitions GEN S	+13→-14 | 0→-6	55-75	-14	56,580
	BlueUV Capture.				43,680
	Clear				43,680
1.67	Transitions GEN S	+9→-12 | 0→-6	55-75	-12	35,080
	Transitions XTRACTIVE				35,080
	BlueUV Capture.				27,080
	Clear				27,080
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	28,080
	Transitions XTRACTIVE				28,080
	BlueUV Capture.				21,980
	Clear				21,980
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	28,780
	Xperio. + Sun XTRACTIVE Crizal				24,480
	BlueUV Capture.				20,880
	Clear				20,880
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-4	55-75	-10	25,480
	Transitions XTRACTIVE				25,480
	Xperio. + Sun XTRACTIVE Crizal				22,380
	BlueUV Capture.				18,280
	Clear				18,280

THÔNG SỐ ĐẶT HÀNG			THÔNG SỐ SONG (fit)			THÓI QUEN NHÌN GẦN	KHOẢNG CÁCH TÂM XOAY	ĐỘ NGHIÊNG ĐẦU	MẮT THUẬN
SẢN PHẨM	PD	FH	WRAP	PANTO	VERTEX	NVB	ERCD	HEAD CAPE	DOMINANT EYE
Varilux XR Design	✓	✓							

EYE-RULER 2

VISIOFFICE X

Lựa chọn và nâng cấp vàng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror

Tham khảo trang Nâng cấp vàng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG

Varilux x track

Cự ly: theo thông số NVB (Cá nhân hoá vùng nhìn gần) từ 14mm - 18mm
ADD: +0.75 → +3.50 | **ADD:** +0.75 → +4.00

Đơn vị tính: Nghìn VNĐ/cặp

Đa tròng Varilux XR Track váng phủ Crizal Natural Look — Ký hiệu: ✓M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.74	Transitions GEN™S	+13→-14 | 0→-6	55-75	-14	70,580
	BlueUV Capture..				52,680
	Clear				52,680
1.67	Transitions GEN™S	+9→-12 | 0→-6	55-75	-12	41,180
	Transitions XTRACTIVE				41,180
	BlueUV Capture..				33,180
	Clear				33,180
1.6	Transitions GEN™S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	33,080
	Transitions XTRACTIVE				33,080
	BlueUV Capture..				26,980
	Clear				26,980
1.59	Transitions GEN™S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	33,780
	Xperio. + Crizal Sun XProtect..				29,580
	BlueUV Capture..				25,880
	Clear				25,880
1.5	Transitions GEN™S	+6→-10 | 0→-4	55-75	-10	28,480
	Transitions XTRACTIVE				28,480
	Xperio. + Crizal Sun XProtect..				24,780
	BlueUV Capture..				21,180
	Clear				21,180

THÔNG SỐ ĐẶT HÀNG			THÔNG SỐ SONG (IT)			THÓI QUEN NHÌN GẦN	KHOẢNG CÁCH TÂM XOAY	BỘ NGHIÊNG ĐẦU	MẮT THUẬN
SẢN PHẨM	PD	FH	WRAP	PANTO	VERTEX	NVB	ERCD	HEAD CAPE	DOMINANT EYE
Varilux XR Track	✓	✓	✓	✓	✓	✓			

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài



ĐA TRÒNG

Varilux pro

Cự ly: theo thông số NVB (Cá nhân hoá vùng nhìn gần) từ 14mm - 18mm
ADD: +0.75 → +3.50 | **ADD:** +0.75 → +4.00

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Đa tròng Varilux XR Pro váng phủ Crizal Natural Look — Ký hiệu: M

Chiết suất	Sản phẩm	Độ cầu | Độ loạn	Phi	M.Comp	Đơn giá
1.74	Transitions GEN S	+13→-14 | 0→-6	55-75	-14	99,480
	BlueUV Capture				89,180
	Clear				89,180
1.67	Transitions GEN S	+9→-12 | 0→-6	55-75	-12	50,080
	Transitions XTRACTIVE				50,080
	BlueUV Capture				39,880
	Clear				39,880
1.6	Transitions GEN S	+8→-12 | 0→-6	55-75	-12	44,180
	Transitions XTRACTIVE				44,180
	BlueUV Capture				33,580
	Clear				33,580
1.59	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-6	55-75	-10	44,180
	Xperio + Crizal Sun XPROTECT				37,980
	BlueUV Capture				33,580
	Clear				33,580
1.5	Transitions GEN S	+6→-10 | 0→-4	55-75	-10	35,880
	Transitions XTRACTIVE				35,880
	Xperio + Crizal Sun XPROTECT				30,280
	BlueUV Capture				25,580
	Clear				25,580

THÔNG SỐ ĐẶT HÀNG			THÔNG SỐ GỌNG (FF)			THÓI QUEN NHÌN GẦN	KHOẢNG CÁCH TÂM XOAY	ĐỘ NGHIÊNG ĐẦU	MẮT THUẬN
SẢN PHẨM	PD	FH	WRAP	PANTO	VERTEX	NVB	ERCD	HEAD CAPE	DOMINANT EYE
Varilux XR Pro	✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓

Lựa chọn và nâng cấp váng phủ khác: Crizal, Style Mirror & Xtractive Style Mirror
Tham khảo trang Nâng cấp váng phủ - Áp dụng tròng đánh tại Lab nước ngoài


NÂNG CẤP VÁNG PHỦ
NÂNG CẤP NHUỘM MÀU



NÂNG CẤP VÁNG PHỦ CRIZAL
(Áp dụng cho tròng đánh tại Lab nước ngoài)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

SẢN PHẨM TRÒNG ĐÁNH ĐƠN TRÒNG , EYEZEN, VARILUX					
Clear	BlueUV Capture.	Transitions GEN S	Transitions XTRACTIVE	Transitions XTRACTIVE Polarized	
Crizal. Sapphire. HR	Crizal. Rock.	Crizal. Drive		Crizal. Prevencia.	
LỰA CHỌN VÁNG PHỦ THEO NHU CẦU				GIÁ: + 900/ cặp	

NÂNG CẤP CÔNG NGHỆ TRÁNG GƯƠNG STYLE MIRRORS
(Áp dụng cho tròng đánh tại Lab nước ngoài)

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

SẢN PHẨM TRÒNG ĐÁNH ĐƠN TRÒNG , EYEZEN, VARILUX		
Clear		Transitions XTRACTIVE (1.6, 1.67)
STYLE MIRRORS 1 TÔNG	STYLE MIRRORS 2 TÔNG	STYLE MIRRORS XTRACTIVE
GIÁ: + 1,500/ cặp	GIÁ: + 1,600/ cặp	GIÁ: + 1,220/ cặp



PHONG CÁCH NỔI BẬT VỚI TRÒNG KÍNH ĐỔI MÀU TRÁNG GƯƠNG TRANSITIONS XTRACTIVE STYLE MIRRORS

LỰA CHỌN 13 MÀU THỜI TRANG

MÀU SẮC XTRACTIVE	XTRACTIVE MÀU KHÓI	XTRACTIVE MÀU TRÀ	XTRACTIVE MÀU XANH GRAPHITE
Lái xe cả ngày và đêm	Mirror Ignite Shadow, Mirror Candy (Pink), Mirror Violet, Mirror Sapphire Blue, Mirror Ruby Red, Mirror Sapphire Green, Mirror Emerald, Mirror Graphite	Mirror Orange, Mirror Sapphire Pink, Mirror Bronze, Mirror Gold	N/A
Không dùng để lái xe ban đêm	Mirror Silver	Mirror Ruby Red, Mirror Sapphire Green (Green Blue)	N/A	N/A

CLASS 2

MÀU TRÁNG GƯƠNG	KHÓI					TRÀ					XANH					ĐEN				
	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74
Mirror Bronze Shadow	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Green Shadow	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Kaki	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Silver RB	☀	☀				☀	☀				☀	☀				-	-			
Mirror Orange	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Silver Shadow	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Candy (Pink)	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Violet	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Forest Green (Green Black)	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Gold Pink	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror New Blue	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Bronze	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Silver	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			

CLASS 3

MÀU TRÁNG GƯƠNG	KHÓI					TRÀ					XANH					ĐEN				
	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74	1.5	1.59	1.6	1.67	1.74
Mirror Bronze Shadow	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Green Shadow	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Kaki	☀	☀				☀	☀				☀	☀				☀	☀			
Mirror Silver RB	☀																			
Mirror Orange	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror Silver Shadow	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror Candy (Pink)	☀		☀	☀	☀															
Mirror Violet	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀
Mirror Forest Green (Green Black)	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror Gold Pink	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror New Blue	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror Bronze	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀
Mirror Silver	☀		☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀		☀	☀	☀	☀

GHI CHÚ

☀ Không dùng để lái xe ban đêm

☀ Không dùng để lái xe cả ban ngày và ban đêm

☀ Kết hợp khuyên dùng tạo nên màu sắc với độ thẩm mỹ cao

Tầm nhìn sắc nét

Trường nhìn rộng & thoải mái khi di chuyển

Thẩm mỹ

Hơn 100 tổ hợp màu sắc

Bảo vệ mắt tối ưu

Hạn chế tối đa tia UV

Hạn chế ánh sáng xanh có hại

HƯỚNG DẪN CHỌN MÀU DỰA VÀO BẢNG TRÊN

1. Chọn màu cơ bản (Khói/ Trà/ Xanh/ Đen).
2. Chọn chiết suất phù hợp theo độ khúc xạ và gọng kính.
3. Kết hợp chọn màu tráng gương.
4. Kiểm tra trên kỹ hiệu ghi chú để có sản phẩm theo nhu cầu.



NÂNG CẤP NHUỘM MÀU

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

Nâng cấp nhuộm màu tròng đánh

Sản phẩm	Nhuộm 1 tông	Nhuộm 2 tông
Đơn giá	+200	+300

CÔNG NGHỆ NHUỘM MÀU PHYSIOTINT DÀNH CHO CHIẾT SUẤT TRÒNG KÍNH: 1.5, 1.6, 1.67



Tròng kính nhuộm màu thông thường

Nhận thức màu sắc bị sai lệch



Tròng kính nhuộm màu Physiotint™

Nhận thức màu sắc chuẩn xác

- Bảo vệ sức khỏe thị lực
- Nhận thức màu sắc vượt trội giống như đeo kính trong
- Bảo vệ và giữ thị lực thư giãn, thoải mái khi tiếp xúc với ánh sáng mặt trời liên tục
- Lý tưởng cho mọi hoạt động ngoài trời kể cả trong điều kiện ánh nắng gắt



người đeo kính lựa chọn tròng kính nhuộm màu Physiotint™ vì chúng chói và đeo nhìn thoải mái, dễ chịu.

	BROWN (NÂU TRÀ)	BLACK (KHÓI ĐEN)	GREY GREEN (XANH LÁ KHÓI)	GREY BLUE (XANH BIỂN KHÓI)
NHUỘM 1 TÔNG				
Class 4				
Class 2				
Class 1				
NHUỘM 2 TÔNG				
Class 3/0				
Class 2/0				

MÀU NHUỘM MỚI (ÁP DỤNG CHO TRÒNG ĐÁNH TẠI LAB VIỆT NAM)

HỒNG PHẤN	TÍM VELVET	XANH DƯƠNG	VÀNG

Lưu ý

Sản phẩm có thể có sự sai lệch chấp nhận được so với mẫu, là do bởi một vài yếu tố:

- Quá trình đánh tròng kính bao gồm khâu nhúng tròng, khiến việc tái tạo màu tròng giống hệt với mẫu trở nên khó khăn
- Chất liệu tròng kính có thể ảnh hưởng tới màu nhuộm của tròng
- Lựa chọn vàng phù bổ sung có thể ảnh hưởng tới màu nhuộm của tròng

CÔNG NGHỆ FIT

HIỆU QUẢ CỦA CÔNG NGHỆ FIT

Giúp khách hàng trải nghiệm hiệu quả thị lực hoàn hảo hơn nhờ vào sự phối hợp tinh toán độ khúc xạ và **kích thước, độ nghiêng gọng kính trên gương mặt.**



BẠN CÓ BIẾT?

Hơn **90%** người đeo kính theo thông số tiêu chuẩn với độ nghiêng, độ cong và vị trí kính trên gương mặt họ.



CÔNG NGHỆ FIT HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?

Công nghệ FIT cá nhân hóa được tính toán trên 3 thông số quan trọng

GÓC NGHIÊNG MẶT KÍNH



ĐỘ CONG GỌNG



KHOẢNG CÁCH ĐỈNH



Công nghệ FIT tính toán vị trí của các tròng kính khi lắp đặt trên gọng kính của bạn với độ chuẩn xác cao, giúp mang lại thị lực cá nhân hóa tối ưu hoàn hảo.

CÔNG NGHỆ FIT

Thiết bị đo thông số FIT



Tích hợp với các thương hiệu

Varilux. Immersia.

Varilux. Liberty 3.0

Varilux. Comfort Max

Eyezen® FIT

Varilux. Physio. extensee.

Varilux. Physio.

Varilux. XRseries

ĐƠN TRÒNG SV360

KÝ HIỆU TRÒNG KÍNH

Varilux® XR series™

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG	CẤU MÚI
Varilux XR Design Short	S	M
Varilux XR Design Regular		M
Varilux XR Track	F	M
Varilux XR Pro	4D	M

Varilux® Physio®

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG	CẤU MÚI
Physio® 3.0		H-HI M
Physio® Short 3.0	S	H-HI M
Physio® Fit 3.0	F	H-HI M
Physio® Extensee		M
Physio® Extensee Track		M

Varilux® Comfort Max

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG	CẤU MÚI
Comfort Max		M
Comfort Max Short	S	M
Comfort Max Fit	F	M

Varilux® Liberty™ 3.0

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG	CẤU MÚI
Liberty™ 3.0		M
Liberty™ Short 3.0	S	M

Varilux® Stylistic™

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG	CẤU MÚI
Stylistic™		M

Varilux® Immersia™

SẢN PHẨM	CẤU MÚI
Immersia™ Mid	M
Immersia™ Room	M

Eyezen™

SẢN PHẨM	CẤU MÚI
Eyezen™ Start (0.0)	M
Eyezen™ Plus (+0.4)	M
Eyezen™ Pro (+0.6)	M
Eyezen™ Max(+0.85)	M
Eyezen™ Expert (+1.1)	M

BlueUV Capture™

SẢN PHẨM	THÁI DƯƠNG
Blue UV Capture™	

SMART-LENS

SẢN PHẨM	CẤU MÚI
Smartlens	M

Essentials

SẢN PHẨM	CẤU MÚI
Essentials Active Plus	M
Essentials Everyday Plus	M
Essentials Home & Work	M

M

Ký hiệu "Material" là vật liệu tròng kính

1.5	không có logo
1.56	λ
1.59	P
1.60	6
1.67	TT
1.74	74

Elements

Vision Care For Life

THẾ HỆ TRÒNG KÍNH CHỐNG ÁNH SÁNG XANH TIÊN TIẾN



Ngăn tia UV và ánh sáng xanh

NHU CẦU DÙNG THIẾT BỊ KỸ THUẬT SỐ

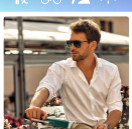
- Dùng thiết bị kỹ thuật số
- Tiếp xúc hàng ngày với UV và ánh sáng xanh



Chống chói và bảo vệ mắt cả ngày và đêm

NHU CẦU LÁI XE THƯỜNG XUYÊN VÀ BỊ CHÓI

- Thường xuyên lái xe và bị chói
- Tiếp xúc hàng ngày với UV và ánh sáng xanh



Đổi màu thời trang ngăn UV và Ánh sáng xanh

NHU CẦU THỜI TRANG VÀ GIẢI PHÁP TIỆN LỢI

- Nhạy cảm với ánh chói
- Tiếp xúc hàng ngày với UV và ánh sáng xanh

Sản phẩm được phân phối bởi
Công ty TNHH EssilorLuxottica Việt Nam



TRÒNG KÍNH OSA

Elements

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ĐƠN TRÒNG ELEMENTS BLUE UV CUT

Tính năng	Chiết suất	Độ cầu	Độ loạn	Phí	Đơn giá
✓ Ngăn UV (UV420) ✓ Ngăn ánh sáng xanh có hại ✓ Hạn chế chói ✓ Hạn chế vân tay ✓ Hạn chế trầy xước	1.67AS	0 → -10	-2.25 → -4	65-75	1,580
		0 → -12	0 → -2		1,480
		-12.5 → -15	0		1,480
	1.61AS	-6.25 → -8	-2.25 → -3		1,080
		+4 → -6	-2.25 → -4		1,080
		+4 → -10	0 → -2		980
	1.56SPH	+4 → -6	-2.25 → -4	65-72	590
		+4 → -8	0 → -2		490

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ĐƠN TRÒNG ELEMENTS BLUE UV CUT NIGHT AR

Tính năng	Chiết suất	Độ cầu	Độ loạn	Phí	Đơn giá
✓ Hạn chế chói ngày và đêm ✓ Ngăn UV (UV420) ✓ Ngăn ánh sáng xanh có hại ✓ Hạn chế vân tay ✓ Hạn chế trầy xước	1.67AS	0 → -10	-2.25 → -4	65-75	1,880
		0 → -12	0 → -2		1,680
		-12.5 → -15	0		1,680
	1.61AS	-6.25 → -8	-2.25 → -3		1,380
		+4 → -6	-2.25 → -4		1,380
		+4 → -10	0 → -2		1,280
	1.56SPH	+4 → -6	-2.25 → -4	65-72	790
		+4 → -8	0 → -2		590

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ĐƠN TRÒNG ELEMENTS BLUE UV CUT PHOTO GREY

Tính năng	Chiết suất	Độ cầu	Độ loạn	Phí	Đơn giá
✓ Đổi màu theo cường độ UV ✓ Ngăn UV (UV420) ✓ Ngăn ánh sáng xanh có hại ✓ Hạn chế chói ✓ Hạn chế vân tay ✓ Hạn chế trầy xước	1.67AS	0 → -10	-2.25 → -4	65-75	2,780
		0 → -12	0 → -2		2,480
		-12.5 → -15	0		2,480
	1.61AS	-6.25 → -8	-2.25 → -3		1,980
		0 → -6	-2.25 → -4		1,980
		+4 → -10	0 → -2		1,780
	1.56AS	+4 → -6	-2.25 → -4	56-75	1,280
		+4 → -8	0 → -2		1,180

ADD: +1.00 - > + 3.00

Đơn vị tính: Nghìn VND/cặp

ĐA TRÒNG SẴN ELEMENTS BLUE UV CUT

Tính năng	Chiết suất	Độ cầu	Độ loạn	Phí	Đơn giá
Đa tròng Blue UV Cut	1.56SPH	0 → +3	0	70	1,280





Công ty TNHH EssilorLuxottica Việt Nam
www.essilor.com/vn-vi/